KẾ HOẠCH BÀI DẠY TUẦN 5

**(Từ ngày 7/10/2024 đến ngày 11/10/2024)**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Thứ/ Ngày / Buổi | | Môn | Tiết | Tên bài dạy |
| HAI  7/10/2024 | Sáng | SHTT  Toán  Anh văn  Anh văn  Anh văn | 13  21 | Tham gia phát động *Tìm kiếm* *tài năng nhí*  Bảng nhân 9(Tiết 2) |
| Chiều | Tiếng Việt  Tiếng Việt | 29  30 | Bài đọc 1: Con heo đất.  MRVT về đồ vật. |
| BA  8/10/2024 | Sáng | Toán  Mĩ Thuật  Tiếng Việt  HĐTN | 22  5  31  14 | Luyện tập  Bài 3: Sự thú vị của hình ảnh nổi bật  Bài viết 1: Ôn chữ viết hoa: D,Đ  Nét riêng của em +GDLTCM |
| TƯ  9/10/2024 | Sáng | Toán  TN-XH  Công nghệ  Tiếng Việt  Anh văn | 23  9  5  32 | Luyện tập TT  Ôn tập chủ đề gia đình  KC: Em tiết kiệm.  Bài 2: Sử dụng đèn học TT |
| Chiều | Đạo đức  *GDTC* | 5  9 | Bài 2: Em yêu Tổ quốc Việt Nam TT +QPAN  *Tiết 3:* Dàn hàng và dồn hàng theo khối |
| NĂM  10/10/2024 | Sáng | Tiếng Việt  Tiếng Việt  Toán  GDTC  *Âm nhạc* | 33  34  24  10  5 | Bài đọc 2: Thả diều.  So sánh  Gam  *Tiết 4:* Ôn dàn hàng và dồn hàng theo khối  Hát: Quốc ca Việt Nam  ( lời 1) +QPAN |
| SÁU  11/10/2024 | Sáng | Toán  Tiếng Việt  TN-XH  HĐTN  Tin | 25  35  10  15 | Gam TT  Bài viết 2: Em tiết kiệm  Ôn tập chủ đề gia đình tt  Lựa chọn tài năng của lớp |

Tổ trưởng Ngày 4 tháng 10 năm 2024



Trương Thị Liễu *Nguyễn Thị Mỹ Hằng*

**TUẦN 5**

**MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

Tiết 13 **CHỦ ĐỀ: KHÁM PHÁ BẢN THÂN**

**Sinh hoạt dưới cờ: THAM GIA PHÁT ĐỘNG TÌM KIẾM TÀI NĂNG NHÍ**

Thời gian thực hiện: ngày 7 tháng 10 năm 2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Nhận ra được những nét riêng của bản thân.

- Xác định, nêu được các sở thích của bản thân.

- Yêu quý, tự hào về nét riêng của bản thân và tôn trọng nét riêng của người khác.

**2. Năng lực chung.**

*- Năng lực giao tiếp, hợp tác*: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

*- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo*: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

**3. Phẩm chất.**

Có ý thức học tập, chăm chỉ, sáng tạo, có trách nhiệm làm việc nhóm, biết yêu quý những nét riêng của bản thân và tôn trọng nét riêng của người khác.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5p  25p  5p | 1. **Khởi động:**   - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  - Cách tiến hành:  - GV mở bài hát “Vui đến trường” để khởi động  bài học.  + GV cùng chia sẻ với HS về nội dung bài hát.  - GV Nhận xét, tuyên dương  **2. Khám phá***:*  - Mục tiêu:  + HS nắm được nội dung của phong trào Tìm kiếm tài năng nhí và có tinh thần sẵn sàng tham gia.  - Định hướng cho HS chuẩn bị các hoạt động đầu tháng 10 với nội dung hướng đến bản thân.  - Cách tiến hành:  - Gv tuyên truyền, dán áp phích nêu ra ý nghĩa của phong trào: giúp HS tự tin thể hiện bản thân, bộc lộ và phát triển tài năng của mình.    - GV phân công mỗi lớp cùng nhau tổ chức và trình diễn tài năng của các bạn trong lớp và tiết hoạt trong tuần ( có thể là hát, múa, kịch, tiểu phẩm, nhảy, ảo thuật,....)  - Mời thêm một số HS đã tham gia ở năm học trước chia sẻ trước toàn trường những kinh nghiệm và lưu ý khi tham gia cuộc thi.  - GV tổ chức cuộc bỏ phiếu bầu đánh giá xem tiết mục nào xuất sắt nhất để khen thưởng/ cộng điểm.  **3. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau giờ học.  - Cách tiến hành:  - GV nêu yêu cầu và hướng dẫn học sinh về nhà chuẩn bị đồ dùng, dụng cụ học tập để tìm hiểu về chủ đề “***Nét riêng của em”***  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS lắng nghe.  - HS nghe phổ biến, hiểu được ý nghĩa hoạt động và đăng kí chuẩn bị tiết mục của mình với GV  - HS luyện tập, chuẩn bị tiết mục của mình  - HS còn lại chú ý trật tự, xem, cổ vũ phần trình bày của các bạn  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

............................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................

**TUẦN 5**

**MÔN TOÁN:**

**Tiết 21**

**Tiết 21: Bảng nhân 9 (Tiết 2)**

Thời gian thực hiện: ngày 7 tháng 10 năm 2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Tìm được kết quả các phép tính trong bảng nhân 9 và thành lập bảng nhân 9.

- Vận dụng bảng nhân 9 để tính nhẩm và giải quyết một số tình huống gắn với thực tiễn.

**2. Năng lực:**

***a.Năng lực chung:***

*- Năng lực giao tiếp, hợp tác*: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập. Xác định nhiệm vụ của nhóm, trách nhiệm của bản thân đưa ra ý kiến đóng góp hoàn thành nhiệm vụ của chủ đề. Sử dụng được ngôn ngữ toán học kết hợp với ngôn ngữ thông thường, động tác hình thể để biểu đạt các nội dung toán học ở những tình huống đơn giản.

*- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo*: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống. Phát triển khả năng giải quyết vấn đề có tính tích hợp liên môn giữa môn Toán và các môn khác tạo cơ hội để HS được trải nghiệm, áp dụng toán học vào thực tiễn.

**b**.**Nănglực đặc thù:** NL tư duy và lập luận toán học; NL mô hình hóa toán học. NL giải quyết vấn đề, NL giao tiếp toán học.

**3. Phẩm chất**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**- Giáo viên:** Bảng phụ ghi Bài tập 2

- Tranh Bài tập 3

- Máy tính, ti vi

- Thiết kế trò chơi chiếc nón kì diệu

**- Học sinh:** Sách giáo khoa, vở ghi

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5 ph** | **A. Hoạt động khởi động:**  - Giáo viên kết hợp với bạn quản trò tổ chức chơi trò chơi “Truyền bóng”   - Luật chơi: bạn quản trò cầm quả bóng truyền cho các bạn trong lớp. Bạn nào bắt được bóng sẽ phải đọc phép tính đầu tiên trong bảng nhân 9. Sau đó lại tung bóng cho bạn khác. Mỗi bạn bắt bóng phải đọc một phép tính tiếp theo trong bảng nhân 9….  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV giới thiệu bài mới và ghi tên bài lên bảng: Bảng nhân 9 (Tiết 2) | - HS tham gia chơi  - HS lắng nghe |
| **30ph** | **B.Luyện tập, thực hành:**  **Bài 2:** GV yêu cầu HS đọc:  - GV cho HS quan sát bảng trong bài 2  - GV phân tích và yêu cầu HS nhắc lại quy tắc gấp một số lên nhiều lần  - GV giảng mẫu  - GV nhận xét  \*BT 2 giúp HS biết vận dụng quy tắc gấp một số lên nhiều lần và bảng nhân 9 để thực hiện phép tính nhân.  **Bài 3: GV yêu cầu**  **-** GV yêu cầu HS quan sát tranh, nêu tình huống ứng với mỗi tranh và viết phép nhân phù hợp.  - GV gọi HS nêu tình huống và phép tính phù hợp với mỗi tranh.  - GV và HS nhận xét  \*BT 3 giúp HS biết vận dụng bảng nhân 9 để giải quyết một số tình huống thực tế. | - HS đọc yêu cầu bài 2  - HS quan sát  - HS nêu quy tắc gấp một số lên nhiều lần  - HS thực hiện tính nhẩm, điền kết quả vào ô trống.  - HS nhận xét  - HS đọc yêu cầu bài 3: Nêu phép nhân thích hợp với mỗi tranh vẽ.  - HS quan sát, suy nghĩ viết phép nhân vào vở nháp và nói cho bạn nghe tình huống và phép nhân phù hợp với từng tranh.  - Nhiều HS nêu |
| **5ph** | **Bài 4: GV tổ chức BT4 dưới hình thức trò chơi** : **“Chiếc nón kì diệu”**  \*Cách chơi: GV cho HS lên quay, mũi tên chỉ vào số nào thì HS đọc phép nhân 9 với số đó rồi nêu kết quả. Bạn đọc đúng sẽ được tặng phần thưởng.  \*Trò chơi giúp học sinh ôn lại bảng nhân 9.  **D. VẬN DỤNG, TRẢI NGHIỆM** | - HS chơi trò chơi. |
|  | **Bài 5:**  a.GV gọi HS đọc đề toán.  + Bài toán cho biết gì?  + Bài toán hỏi gì?  + Để trang trí 10 chiếc bánh như thế cần bao nhiêu quả dâu tây ta làm thế nào?  - GV nhận xét, tuyên dương  **b. Kể 1 tình huống thực tế có sử dụng phép nhân trong bảng nhân 9.**  - Gọi 1HS đọc to đề bài, và nêu yêu cầu của BT  - GV chia nhóm 4  **-** GV mời HS lên chia sẻ trước lớp  - GV nhận xét, khen ngợi.  \*HS biết dùng bảng nhân 9 để giải bài toán có lời văn và vận dụng vào tình huống thực tế.  **E. Củng cố - dặn dò:**  **-** Qua bài học này các em biết thêm về điều gì?  - Nhắc HS về nhà đọc lại bảng nhân 9. Thực hành vận dụng bảng nhân 9 vào các tình huống thực tế.  - Chuẩn bị bài: Luyện tập. | - HS đọc đề toán  - HS trả lời  - HS trả lời  - HS suy nghĩ làm bài vào vở; 1 HS lên bảng làm.  - HS nhận xét.  - HS đọc yêu cầu bài 5b  - HS thảo luận nhóm 4 chia sẻ với bạn trong nhóm về tình huống thực tế có sử dụng bảng nhân 9.  - Nhiều HS chia sẻ trước lớp  - HS trả lời |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

**…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….**

**TUẦN 5**

**MÔN TIẾNG VIỆT**

Tiết 29,30 **CHỦ ĐIỂM: NIỀM VUI CỦA EM**

**Bài đọc 1: CON HEO ĐẤT . MRVT VỀ ĐỒ VẬT(T1+2)**

Thời gian thực hiện ngày 7 tháng 10 năm 2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh mà học sinh địa phương dễ viết sai (rô bốt, lưng nó, tiền lẻ, mát lạnh,...)

- Ngắt nghỉ hơi đúng. Tốc dộc đọc khoảng 70 tiếng/phút.

- Hiểu nghĩa của các từ ngữ trong bài (con heo đất, thấm thoắt, năn nỉ...)

- Hiểu nội dung và ý nghĩa của bài: Tình cảm thân thiết, gắn bó giữa bạn nhỏ và heo đất.

- Phát triển năng lực văn học:

+ Nhận diện được bài văn xuôi kể chuyện.

+ Biết bày tỏ sự yêu thích với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp

+ Biết sử dụng các từ ngữ chỉ đặc điểm.

**2. Năng lực chung.**

- NL tự chủ, tự học: Biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập (tìm từ ngữ chỉ bộ phận cơ thể con vật, từ ngữ chỉ đặc điểm, hoạt động,…)

- NL giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- NL giao tiếp và hợp tác: tham gia đọc trong nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- PC yêu nước: Biết yêu quý đồ vật, con vật

- PC nhân ái: Biết yêu quý, kính trọng bố mẹ.

- PC chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.

- PC trách nhiệm: Góp phần bồi dưỡng nếp sống tiết kiệm tiền bạc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 10p  35p  20p  5p | **1. Khởi động.**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học ở bài đọc trước.  Cách tiến hành:  - GV cho HS hát và vận động theo bài hát “Con heo đất”  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới  **2. Khám phá***.*  **-** Mục tiêu:  - Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh mà học sinh địa phương dễ viết sai (rô bốt, lưng nó, tiền lẻ, mát lạnh,...)  - Ngắt nghỉ hơi đúng. Tốc dộc đọc khoảng 70 tiếng/phút.  - Hiểu nghĩa của các từ ngữ trong bài (con heo đất, thấm thoắt, năn nỉ...)  - Hiểu nội dung và ý nghĩa của bài: Tình cảm thân thiết, gắn bó giữa bạn nhỏ và heo đất.  - Phát triển năng lực văn học:  + Nhận diện được bài văn xuôi kể chuyện.  + Biết bày tỏ sự yêu thích với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp  + Biết sử dụng các từ ngữ chỉ đặc điểm.  **-** Cách tiến hành:  **\* Hoạt động 1: Đọc thành tiếng.**  - GV đọc mẫu  - Gọi 1 HS đọc toàn bài.  - GV HD HS chia đoạn:  - GV gọi HS đọc nối tiếp theo đoạn lần 1.  - Luyện đọc từ khó: *lưng nó, mát lạnh, nỡ làm, năm nỉ ,…*  *- Gv nhận xét*  \* Gọi đọc nối tiếp đoạn lần 2  - GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm  - GV nghe và chỉnh sửa cách phát âm, cách ngắt nghỉ hơi cho HS, nhận xét các nhóm.  - HD đọc cả bài: Đọc rõ ràng, ngắt nghỉ hơi đúng, đọc đúng lời nhân vật.  - Gọi HS đọc toàn bài.  - GV nhận xét, sửa lỗi phát âm (nếu có).  - GV nhận xét các nhóm.  **\* Hoạt động 2: Đọc hiểu.**  - GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt các câu hỏi trong sgk. GV nhận xét, tuyên dương.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  ***- Mở rộng: Lớp mình có bạn nào có nuôi heo đất giống bạn nhỏ trong bài không? Em chăm heo bằng cách nào?***  - GV nhận xét  - Qua câu chuyện, em hiểu điều gì?  - GV nhận xét, chốt: Câu chuyện kể về tình cảm gắn bó giữa bạn nhỏ với một đồ vật là con heo đất dễ thương giúp bạn giữ tiền tiết kiệm.  - GV mời HS nhắc lại nội dung bài.  **3. Hoạt động luyện tập**  - Mục tiêu:  + Nhận biết các từ ngữ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm trong bài thơ.  + Biết vận dụng để đặt câu chỉ hoạt động.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành:  ***1. Tìm trong truyện trên những từ chỉ các bộ phận của con heo đất.***  - GV yêu cầu HS đọc đề bài.  - GV giao nhiệm vụ làm việc nhóm 2  - GV mời đại diện nhóm trình bày.  - GV nhận xét  - Những từ lưng, bụng, mũi là từ chỉ gì? Trả lời cho câu hỏi nào?  - GV nhận xét tuyên dương.  ***2. Tìm từ chỉ các bộ phận của những đồ vật đựng tiền tiết kiệm dưới đây.***  - GV yêu cầu HS đọc đề bài.  - Yêu cầu HS quan sát, làm việc theo nhóm 4  - GV giao nhiệm vụ làm việc chung cả lớp  - GV mời HS trình bày.  - GV mời HS khác nhận xét.  - Các từ chỉ bộ phận của đồ vật nói trên trả lời cho câu hỏi nào?  - Yêu cầu HS đặt câu với từ vừa tìm được.  - GV nhận xét tuyên dương  **4. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học bài học.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành:  - GV tổ chức trò chơi Ô của bí mật để tăng tính hấp dẫn của phần luyện đọc lại truyện.  - GV HD cách chơi  + Khi các ô cửa mở hết , hiện ra hình ảnh minh họa bài đọc hoặc hình các đồ vật để tiết kiệm tiền.  - GV và cả lớp nhận xét, bình chọn HS đọc hay, diễn cảm  **-** GV tổ chức vận dụng để củng cố kiến thức và vận dụng bài học vào tực tiễn cho học sinh.  + Em thích nhất hoạt động nào?  - Nhắc nhở các em cần cần thực hành tiết kiệm tiền.  - Nhận xét, tuyên dương  - Nhận xét tiết học, dặt dò bài về nhà. | - HS hát và vận động theo nhạc  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe cách đọc.  - 1 HS đọc toàn bài.  - HS quan sát  - HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - HS đọc từ khó.  - HS luyện đọc theo đoạn  - 1-2 HS đọc  - HS trả lời lần lượt các câu hỏi theo ý hiểu.  - 1 -2 HS nêu nội dung bài theo suy nghĩ của mình.  - HS lắng nghe  - HS nhắc lại  - HS đọc thầm yêu cầu bài  - HS đọc thầm lại bài tìm từ chỉ bộ phận của heo đất theo nhóm đôi.  - Đại diện trình bày.  + Lưng, bụng, mũi.  - HS nhận xét  - HS lắng nghe  - HS trả lời: Là từ chỉ sự vật, trả lời cho câu hỏi cái gì?  - 1-2 HS đọc yêu cầu bài.  - HS làm việc nhóm 4, thảo luận và trả lời câu hỏi.  - Đại diện nhóm trình bày:  - Đại diện các nhóm nhận xét.  - HS trả lời: Trả lời cho câu hỏi cái gì?  + Đôi mắt gấu rất đẹp.  - HS tham gia chơi  + HS luyện đọc theo phần yêu cầu của ô của mở.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm.  - HS thực hiện |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

...........................................................................................................................................................

..........................................................................................................................................................

**TUẦN 5**

**MÔN TOÁN:**

**Tiết 22**

**Tiết 22 – LUYỆN TẬP.**

Thời gian thực hiện: ngày 8 tháng 10 năm 2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Ôn tập về các bảng nhân đã học.

- Vận dụng các bảng nhân vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tiễn.

**2. Năng lực:**

- Năng lực chung : NL sử dụng phương tiện; NL giải quyết vấn đề; NL giao tiếp .

- Năng lực đặc thù: NL tư duy và lập luận ; NL mô hình hóa toán học.

**3.Phẩm chất :**

- Chăm chỉ, chăm học, ham học, có tinh thần tự học.

- Trung thực, trong giải bài tập, làm bài.

- Yêu thích môn học sáng tạo có niềm hứng thú say mê.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**- Giáo viên:** Hình ảnh minh họa bài tập 1b, BT4

- Máy tính, máy chiếu( ti vi)

**- Học sinh:** Sách giáo khoa Toán, vở ghi.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5ph** | **A. Khởi động:**  - Giáo viên kết hợp với bạn quản trò tổ chức trò chơi Đố bạn   - Nội dung chơi: GV chia lớp thành 2 đội: Học sinh thi đọc thuộc một số phép tính và kết quả của bảng nhân 7, 8, 9 không theo thứ tự.  - Kết thúc trò chơi đội nào đọc đúng nhiều phép nhân và kết quả của phép nhân (không theo thứ tự) sẽ là đội thắng cuộc.  - Giáo viên nhận xét, tuyên dương đội thắng cuộc.  - GV giới thiệu bài mới và ghi tên bài lên bảng: Luyện tập | - HS tham gia chơi  - HS lắng nghe  - HS ghi tên bài vào vở |
| **30ph** | **B. Luyện tập, thực hành:**  **Bài 1:**  a -Yêu cầu HS đọc yêu cầu phần a.”Tính nhẩm”  - Đây là các phép tính trong bảng nhân nào mà chúng ta đã được học ?  - GV nhận xét  b- GV treo tranh cho HS quan sát vào 2 tranh  - Yêu cầu HS quan sát tranh đưa ra 2 phép tính thích hợp với mỗi tranh.  \* BT 1 ôn lại các bảng nhân đã học và cách lập phép nhân tương ứng với hình. | - HS đọc yêu cầu .  - HS nối tiếp nhẩm kết quả  viết kết quả đổi chéo nhận xét kết quả.  - HS trả lời : Bảng nhân 7,8,9.  - HS nhìn tranh và nêu phép nhân tương ứng: VD: Tranh 1: 2 được lấy 6 lần ; 2 x 6 = 12; hoặc 6 x 2 = 12. |
|  | **Bài 2:**  a, GV yêu cầu  - GV cho 1 HS đọc 2 phép tính cột 1  - GV cho HS nhận xét tìm điểm giống và khác nhau của 2 phép tinh cột 1?  - Các phép tính trong cột 2,3,4 tương tự  \* GVKL: Trong phép nhân khi ta đổi chỗ các thừa số cho nhau thì kết quả không thay đổi  **- GV lưu ý:** Số nào nhân với 1 cũng có kết quả bằng chính số đó và 1 nhân với số nào cũng cho kết quả bằng chính số đó.  b, HS vận dụng tính chất trên để lấy ví dụ như câu a rồi chia sẻ với bạn  - GV và HS nhận xét  \* BT 2 giúp HS nắm được Trong phép nhân khi ta đổi chỗ các thừa số cho nhau thì kết quả không thay đổi | - HS đọc yêu cầu của bài. Tính nhẩm  - HS nối tiếp nhẩm kết quả  - HS suy nghĩ trả lời: 2 phép tính kết quả giống nhau, khác nhau đổi chỗ các thừa số cho nhau  - HS nêu ví dụ |
|  | **Bài 3:**  a,GV cho HS đọc yêu cầu.  - GV cho HS thảo luận  \* GVKL : **Số nào nhân với 0 cũng có kết quả bằng 0 và 0 nhân với số nào cũng cho kết quả bằng 0.**  b, HS vận dụng tính chất ở phần a để thực hiện phép nhân nhẩm.  C, GV yêu cầu HS lấy ví dụ  - GV chia nhóm  - GV nhận xét  \* BT 3 giúp HS nắm được tính chất và lấy được ví vụ về: Số nào nhân với 0 cũng có kết quả bằng 0 và 0 nhân với số nào cũng cho kết quả bằng 0. | - HS nêu yêu cầu của bài.  - 1 HS đọc nội dung bài 3a  - HS thảo luận về ví dụ trong khung đưa ra nhận xét .  - nhiều HS đọc kết luận.  - HS vận dụng thực hiện nhẩm nối tiếp.  - HS thảo luận và ghi ví dụ ra bảng nhóm  - Các nhóm lên dán bảng nhóm  - Nhóm khác nhận xét và nêu câu hỏi phát vấn. |
| **5ph** | **D. Vận dụng trải nghiệm**  **Bài 4:** GV yêu cầu HS xem tranh nêu tình huống có phép nhân.  - GV và HS nhận xét  - GV có thể cho HS nêu các tính huống thực tế khác.  \* BT4 giúp HS củng cố cách lập phép nhân dựa vào hình minh họa | - HS quan sát tranh và nêu tình huống.  chẳng hạn : Có 3 nhóm thiên nga đang bơi, mỗi nhóm có 4 con thiên nga . Hỏi có tất cả bao nhiêu con thiên nga đang bơi ?..... |
|  | **E. Củng cố - dặn dò:**  - Qua bài học, em biết được điều gì ?  - Để có thể làm tốt các bài tập trên em nhắn bạn điều gì ?  - BTVN: Ôn lại các bảng nhân đã học | - HS suy nghĩ trả lời. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

**………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**

**TUẦN 5**

**MÔN MĨ THUẬT**

**Tiết 5**

**BÀI 3: SỰ THÚ VỊ CỦA HÌNH ẢNH NỔI BẬT  (2 tiết)**

Thời gian thực hiện: ngày 8 tháng 10 năm 2024

**I. MỤC TIÊU BÀI HỌC**

**1. Năng lực mĩ thuật**

     Bài học giúp học sinh đạt được một số yêu cầu cần đạt sau:

  - Nhận biết được **hình ảnh nổi bật** trong sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật; bước đầu làm quen với tìm hiểu tác phẩm mĩ thuật có thể hiện hình ảnh nổi bật.

  - Bước đầu tạo được **hình ảnh nổi bật** trên sản phẩm theo ý thích và tập trao đổi trong thực hành.

- Trưng bày, giới thiệu được sản phẩm, **hình ảnh nổi bật** trong sản phẩm của mình, của bạn và chia sẻ cảm nhận.

**2. Năng lực chung và năng lực đặc thù khác**

Bài học góp phần hình thành, phát triển ở HS một số năng lực chung và năng lực ngôn ngữ, khoa học… như: *Trao đổi, chia sẻ; lựa chọn hình ảnh, màu sắc khác biệt với hình ảnh ở xung quanh để tạo nổi bật cho sản phẩm; quan sát phát hiện hình ảnh nổi bật có thể có trong thiên nhiên, cuộc sống, trong sản phẩm/tác phẩm mĩ thuật...*

**3. Phẩm chất**

Bài học góp phần bồi dưỡng ở HS đức tính chăm chỉ, ý thức trách nhiệm, lòng nhân ái… thông qua một số biểu hiện, như: *Chuẩn bị một số đồ dùng cần thiết để thực hành, sáng tạo;* *yêu thích, tôn trọng cách tạo hình ảnh nổi bật tâm trên sản phẩm mĩ thuật của bạn và sáng tạo của người khác; Giữ vệ sinh đôi tay, đồ dùng, trang phục và lớp học sau khi thực hành,…*

**II. CHUẨN BỊ** **CỦA GV và HS**: Màu, giấy màu, bút chì…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG CHỦ YẾU**

| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| --- | --- | --- |
| **2P** | **Khởi động** | |
| **6P** | **1. Quan sát, nhận biết** | |
|  | ***1.1. Sử dụng hình ảnh tr.14, sgk***:  -  Tổ chức HS quan sát, trao đổi, trả lời câu hỏi:  + Nêu các bước tạo SP?  + Hình ảnh nào nổi bật trên SP? Màu sắc của hình ảnh, chi tiết nổi bật? Hình ảnh đó ở vị trí nào trên SP?  - Vận dụng đánh giá…  - Hướng dẫn HS các bước hoặc một số thao tác thực hành (trực tiếp/trìnhchiếu). - Gợi mở HS: các chi tiết nổi bật có thể: Mỏ, mào, chân, dùng màu tươi sáng… | - Quan sát, thảo luận  - Trả lời câu hỏi.  - Nhận xét, bổ sung trả lời của bạn. |
| **20P** | **2. Thực hành, sáng tạo** | |
|  | ***2.1. Cách thực hành***  2.2.1. Tạo hình ảnh nổi bật về chủ đề con vật  (tr.15, sgk).  - Tổ chức HS quan sát, trao đổi và giao nhiệm vụ:  + Nêu các bước tạo SP?  + Hình ảnh nào nổi bật trên SP?  – Vận dụng đánh giá…  - Hướng dẫn HS cách thực hành một số thao tác chính (hoặc trình chiếu).  – Lưu ý HS: Tạo hình ảnh nổi bật bằng cách vẽ hình hoa to, có màu tươi vào vị trí khoảng giữa bức tranh  - Giới thiệu một số sản phẩm sưu tầm, gợi mở HS nhận ra chủ đề, hình ảnh nổi bật trên mỗi sản phẩm.  2.2.2. Tạo hình ảnh nổi bật về chủ đề hoa, lá (tr.15, Sgk)  - Tổ chức HS quan sát, trao đổi và giao nhiệm vụ:  + Nêu các bước tạo SP?  + Hình ảnh nào nổi bật trên SP?  – Vận dụng đánh giá…  - Hướng dẫn HS cách thực hành một số thao tác chính (hoặc trình chiếu).  – Lưu ý HS: Tạo hình ảnh nổi bật bằng cách vẽ hình hoa, lá to và ở vị trí trung tâm, màu sắc tươi sáng | - Quan sát, trao đổi  - Trả lời câu hỏi  - Nhận xét trả lời của bạn và bổ sung  - Quan sát, lắng nghe Gv hướng dẫn thực hành. |
|  | ***2.2.  Thực hành, sáng tạo***  – Bố trí HS ngồi theo nhóm và giao nhiệm vụ:  + Tạo SP cá nhân có hình ảnh nổi bật (mức độ đơn giản).  + Trao đổi, chia sẻ với bạn về ý tưởng thực hành của mình, tìm hiểu ý tưởng thực hành của bạn, như: chọn hình ảnh/chủ đề, cách thực hành, hình ảnh/màu sắc nổi bật,…  – Gợi mở HS:  + Chọn cách thực hành (vẽ, cắt, dán/vẽ màu); nhắc HS sử dụng công cụ an toàn, giữ vệ sinh,…  + Chọn chủ đề yêu thích, như: cây, nhà, con vật, hoa, quả,…  – Quan sát HS thực hành, trao đổi; có thể hướng dẫn, giải thích, gợi mở hoặc hỗ trợ HS và vận dụng vào đánh giá | - Thực hành tạo sản phẩm cá nhân  - Quan sát bạn thực hành.  - Chia sẻ, trao đổi với bạn. |
| **5P** | **3. Cảm nhận chia sẻ** | |
|  | - Hướng dẫn HS trưng bày, quan sát sản phẩm  - Gợi mở nội dung HS trao đổi, chia sẻ  - Tóm tắt trao đổi, chia sẻ của HS, nhận xét kết quả học tập, thực hành;   liên hệ bồi dưỡng phẩm chất… | - Trưng bày, quan sát  - Trao đổi, chia sẻ  - Lắng nghe bạn, thầy cô |
| **2P** | **4. Vận dụng và hướng dẫn chuẩn bị học tiết 2 của bài học** | |
|  | - Gợi mở HS có thể vận dụng sản phẩm khung tranh, ảnh đã tạo được ở bài 2 để cho sản phẩm vào và trang trí nhà/lớp…   - Nhắc HS mang SP đến lớp vào tiết học thứ 2 của bài học  - Hướng dẫn HS chuẩn bị học tiết 2: Tạo sản phẩm nhóm | - Lắng nghe |

**Nội dung điều chỉnh bổ sung sau tiết dạy ( nếu có)**

....................................................................................................................................

**TUẦN 5**

**MÔN TIẾNG VIỆT**

**Tiết 31** **CHỦ ĐIỂM: NIỀM VUI CỦA EM**

**Bài viết 1: ÔN CHỮ VIẾT HOA: D, Đ**

Thời gian thực hiện: ngày 8 tháng 10 năm 2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Ôn luyện cách viết chữ hoa D, Đ cỡ nhỏ và chữ thường cỡ nhỏ qua bài tập ứng dụng.

- Viết tên riêng: Đà Nẵng.

- Viết câu ứng dụng Ai ơi, bưng bát cơm đầy/ Dẻo thơm một hạt, đắng cay muôn phần.

- Phát triển năng lực văn học: Cảm nhận được ý nghĩa của câu ca dao; nói về nỗi vất vả của những người làm ra bát cơm thơm dẻo, thể hiện lòng biết ơn đối với những người đã làm ra cơm gạo; bồi dưỡng ý thức tiết kiệm.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, luyện tập viết đúng, đẹp và hoàn thành.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết nhận xét, trao đổi về cách viết các chữ hoa.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ luyện viết, rèn tính cẩn thận, óc thẩm mỹ khi viết chữ.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5p  10p  15p    5p | **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của hs ở bài trước.  - Cách tiến hành:  - GV tổ chức cho HS hát và động theo nhạc  + GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới  **2. Khám phá***.*  **-** Mục tiêu:  + Ôn luyện cách viết chữ hoa D, Đ cỡ nhỏ và chữ thường cỡ nhỏ thông qua bài tập ứng dụng.  **-** Cách tiến hành:  **2.1. Hoạt động 1: Luyện viết trên bảng con.**  ***a) Luyện viết chữ hoa.***  - GV dùng video giới thiệu lại cách viết chữ hoa Đ, Đ  - GV mời HS nhận xét sự khác nhau, giống nhau giữa các chữ D, Đ  - GV viết mẫu lên bảng  - GV cho HS viết bảng con.  - Nhận xét, sửa sai.  ***b) Luyện viết câu ứng dụng.***  \* Viết tên riêng: Đà Nẵng  - GV giới thiệu về Đà Nẵng.  - GV mời HS luyện viết tên riêng vào bảng con.  - GV nhận xét, sửa sai.  \* Viết câu ứng dụng trang 34  - GV mời HS nêu ý nghĩa của câu tục ngữ trên.  - GV nhận xét bổ sung: nói về ý nghĩa câu ca dao.  - GV mời HS luyện câu ứng dụng vào bảng con.  - GV nhận xét, sửa sai  **3. Luyện tập***.*  **-** Mục tiêu:  + Ôn luyện cách viết chữ hoa D, Đ cỡ nhỏ và chữ thường cỡ nhỏ trong vở luyện viết 3.  + Viết tên riêng: Đà Nẵng và câu ứng dụng Ai ơi, bưng bát cơm đầy / Dẻo thơm một hạt, đẳng cay muôn phần.  **-** Cách tiến hành:  - GV mời HS mở vở luyện viết 3 để viết các nội dung:  + Luyện viết chữ D, Đ  + Luyện viết tên riêng: Đà Nẵng  + Luyện viết câu ứng dụng:  - GV theo dõi, giúp đỡ HS hoàn thành nhiệm vụ.  - Chấm một số bài, nhận xét, tuyên dương.  **4. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vv, hào hứng, lưu luyến sau khi học.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành:  **-** GV tổ chức vận dụng để củng cố kiến thức và vận dụng bài học vào tực tiễn cho học sinh.  + Cho HS quan sát một số bài viết đẹp từ những học sinh khác.  + GV nêu câu hỏi trao đổi để nhận xét bài viết và học tập cách viết.  - Nhận xét, tuyên dương  - Nhận xét tiết học, dặt dò bài về nhà. | - HS hát và vận động theo nhạc  - HS lắng nghe.  - HS quan sát lần 1 qua video.  - HS quan sát, nhận xét so sánh.  - HS quan sát lần 2.  - HS viết vào bảng con chữ hoa D, Đ  - HS lắng nghe.  - HS viết tên riêng trên bảng con: Đà Nẵng.  - HS trả lời theo hiểu biết.  - HS lắng nghe  - HS vào bảng con.  - HS lắng nghe.  - HS mở vở luyện viết 3 để thực hành.  - HS luyện viết theo hướng dẫn của GV  - Nộp bài  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm.  - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - HS quan sát các bài viết mẫu.  + HS trao đổi, nhận xét cùng GV.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

...........................................................................................................................................................

**TUẦN 5**

**MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

Tiết 14 **Sinh hoạt theo chủ đề: NÉT RIÊNG CỦA EM + GDLTCM**

Thời gian thực hiện: ngày 8 tháng 10 năm 2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- HS nhận ra được nét riêng của bản thân và các bạn.

**2. Năng lực chung.**

- NL tự chủ, tự học: Có biểu hiện chú ý học tập, tự giác tìm hiểu bài để hoàn thành tốt nội dung tiết học.

- NL giải quyết vấn đề và sáng tạo: Có biểu hiện tích cực, sáng tạo trong các hoạt động học tập, trò chơi, vận dụng.

- NL giao tiếp và hợp tác: Có biểu hiện tích cực, sôi nổi và nhiệt tình trong hoạt động nhóm. Có khả năng trình bày, thuyết trình… trong các hoạt động học tập.

**3. Phẩm chất.**

**-** PC nhân ái:Yêu quý những nét riêng của bản thân và tôn trọng nét riêng của người khác.

- PC chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ học tập, luôn tự giác tìm hiểu bài.

- PC trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5p  10p  15p  5p | **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  - Cách tiến hành:  - GV giới thiệu tên trò chơi ***“Chụp ảnh”***  - GV phổ biến luật chơi.  - GV tổ chức HS tham gia trò chơi.  - GV dẫn dắt HS vào chủ đề **“Nét riêng của em”**  **2. Khám phá***:*  **-** Mục tiêu:  + Nhận diện được những nét riêng của bạn ngồi cạnh.  + Có thái độ tôn trọng nét riêng của các bạn.  **-** Cách tiến hành:  **\* HĐ 1: *Cùng chơi Chuyền bóng. (Làm việc cả lớp)***  ***1. Cùng chơi Chuyền bóng/ Trang 17***  **-** GV mời HS đọc yêu cầu.  - GV phổ biến luật chơi  - GV tổ chức HS tham gia trò chơi. Gợi ý để HS nêu được nét riêng của bạn về (hình dáng, tính cách...)  - GV mời HS chia sẻ cảm xúc sau khi tham gia trò  chơi trước lớp.  - GV mời các HS theo dõi, đóng góp ý kiến.  - GV nhận xét chung, tuyên dương.  **3. Luyện tập***:*  **-** Mục tiêu:  + HS yêu quý nét riêng của bản thân và tôn trọng nét riêng của người khác.  **-** Cách tiến hành:  **\* HĐ 2. *Trình diễn tiểu phẩm Ai cũng có nét riêng (Làm việc nhóm 6)***  - GV Mời HS đọc yêu cầu bài.  - GV tổ chức HS làm việc nhóm 6.  - GV cho HS quan sát tranh 2 SGK/ 18. Thảo luận, phân công đóng vai.  - Gợi ý HS thảo luận nội dung tiểu phẩm.  - Mời đại diện nhóm lên đóng vai thể hiện tiểu phẩm trước lớp.  - Gọi một số HS chia sẻ các nội dung như gợi ý:  + Em có nx về phần đóng tiểu phẩm của các bạn?  + Em có suy nghĩ gì sau khi xem tiểu phẩm?  - GV cho HS chỉ ra những nét riêng của các bạn trong nhóm đóng tiểu phẩm với nhau.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - ***GV chốt về nét riêng của em.***  **Lồng ghép giáo dục lí tưởng cách mạng, đạo đức lối sống cho học sinh**  HS Nhận ra được những nét riêng của bản thân . Nhận ra được giá trị của bản thân.  **4. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học xong bài học.  - Cách tiến hành:  - GV nêu yêu cầu và hướng dẫn học sinh về nhà chia sẻ với bố mẹ, người thân về những nét riêng của các bạn trên lớp.  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS lắng nghe.  - HS tham gia trò chơi.  - HS lắng nghe.  - Học sinh đọc yêu cầu bài  - HS lắng nghe  - HS tham gia trò chơi.  - Một số HS chia sẻ trước lớp.  - HS đóng góp ý kiến (nếu có).  - Lắng nghe rút kinh nghiệm.  - 1 HS đọc yêu cầu bài.  - HS chia nhóm 6, đọc yêu cầu bài, tiến hành thảo luận, phân vai đóng kịch với các bạn trong nhóm.  - Đại diện nhóm lên đóng vai.  - HS chia sẻ theo cảm nhận của mình.  - HS lắng nghe.  - Học sinh tiếp nhận thông tin và yêu cầu để về nhà ứng dụng.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

............................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................

**TUẦN 5**

**MÔN TOÁN:**

**Tiết 23**

**TIẾT 23 - LUYỆN TẬP ( Tiếp theo).**

Thời gian thực hiện: ngày 9 tháng 10 năm 2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Ôn tập về các bảng nhân đã học.

- Làm quen với Bảng nhân hai lối vào và sử dụng bảng này trong thực hành tính .

- Vận dụng giải quyết một số tình huống thực tế gắn với thực tiễn.

**2. Năng lực:**

- Năng lực chung : NL sử dụng phương tiện; NL giải quyết vấn đề; NL giao tiếp .

- Năng lực đặc thù: NL tư duy và lập luận ; NL mô hình hóa toán học.

**3. Phẩm chất :**

- Chăm chỉ, chăm học, ham học, có tinh thần tự học.

- Trung thực, sang tạo trong học tập, làm bài.

- Yêu thích môn học sáng tạo có niềm hứng thú say mê.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**- Giáo viên:** Bảng minh họa bài tập 2

**- Học sinh:** Thẻ số,Vở bài tập Toán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU :**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5ph** | **A. Khởi động:**  - Giáo viên kết hợp với bạn quản trò tổ chức trò chơi Truyền điện   - Nội dung chơi: Bạn quản trò lên cho các bạn thực hiện chơi đầu tiên bạn quản trò đọc 1 phép tính nhân bất kì – bạn được truyền đưa ra kết quả thật nhanh, sau đó lại đọc 1 phép tính khác và truyền cho bạn khác nêu kết quả…  \* Trò chơi giúp HS ôn lại các bảng nhân đã học  - GV giới thiệu bài mới và ghi tên bài lên bảng: **Luyện tập( Tiếp theo)** | - HS chơi trò chơi.  - HS ghi tên bài vào trong vở. |
| **30ph** | **B. Luyện tập, thực hành:**  **Bài 1:**  - GV yêu cầu .  - GV yêu cầu thảo luận theo nhóm đôi:  - GV cho HS thi đua lập phép tính theo nhóm đôi.  - Nhóm nào lập được nhiều phép tính có kết quả đúng sẽ chiến thắng và được tuyên dương.  \* BT1 giúp HS ôn lại các bảng nhân đã học | - HS đọc yêu cầu của bài: Chọn 2 thẻ số nêu phép nhân phù hợp  - HS thảo luận nhóm đôi lấy các thẻ số. Chọn hai thẻ số bất kì. Nêu phép tính nhân thích hợp rồi tính kết quả. Ghi vào bảng nhóm  - Các nhóm lên trình bày |
|  | **Bài 2:**  **a.** GV cho HS quan sát bảng nhân 2 lối vào  - GV hướng dẫn HS sử dụng bảng nhân. Nếu cột thứ nhất là thừa số thứ nhất thì hàng ngang thứ nhất là thừa số thứ 2 và ngược lại  - GV cho HS tìm tích của phép nhân 3 × 6  b. GV viết lên bảng các phép tính trong phần b và yêu cầu HS  - GV lưu ý Nếu coi hàng ngang thứ nhất là thừa số thứ nhất thì cột dọc thứ nhất là thừa số thứ hai  \* BT 2 giúp HS biết sử dụng bảng nhân 2 lối vào để tìm kết quả của các phép nhân. | B1: Từ số 3 ở cột 1 theo chiều mũi tên dóng sang phải  B2: Từ số 6 ở hàng 1 theo chiều mũi tên dóng xuống dưới  B3: 2 mũi tên gặp nhau ở số 18.  Vậy 3×6 = 18  - HS vận dụng Bảng nhân trên để tìm kết quả các phép tính |
|  | **Bài 3:** GV yêu cầu  - GV yêu cầu HS sử dụng bảng nhân ở bài tập 2 để kiểm tra kết quả các phép tính , nếu sai sửa lại  - GV nhận xét  \* BT 3 ôn lại cách sử dụng bảng nhân 2 lối vào | - HS đọc yêu cầu  - HS thực hiện theo nhóm 4  - Các nhóm báo cáo kết quả |
| **5ph** | **C.Hoạt động vận dụng**  **Bài 4:** GV tổ chức Bài 4 dưới dạng trò chơi “ Đố bạn” Bạn quản trò lên thực hiện trò chơi: Bạn quản trò chọn 1 bạn Đố. Bạn Đố nêu 1 phép tính nhân và chỉ định bạn khác trả lời kết quả , nếu trả lời đúng thì dành được quyền đố bạn, nếu sai nhường quyền đố bạn cho bạn khác. | - HS sử dụng bảng nhân đố nhau |
|  | **D. Củng cố - dặn dò:**  - Qua bài học hôm nay, em biết điều gì ?  - Để có thể làm tốt các bài tập trên em nhắn bạn điều gì ?  - BTVN: HS chẩn bị bài Gam | - HS trả lời.  - Học thuộc các bảng nhân đã học |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**TUẦN 5**

**MÔN TOÁN:**

**Tiết 24.25**

**GAM**

Thời gian thực hiện: ngày 5 và 6 tháng 10 năm 2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Nhận biết được gam là đơn vị đo khối lượng, đọc viết tên kí hiệu của nó, cảm nhận được 1g. Biết 1kg = 1000g.

- Thực hiện được các phép tính với các số đo kèm theo đơn vị đo là gam và kilôgam. Vận dụng giải quyết các vấn đề thực tế trong cuộc sống.Thực hành ước lượng cân một số đo với đơn vị đo gam, ki lô gam.

**2. Năng lực:**

***a.Năng lực chung:***

*- Năng lực giao tiếp, hợp tác*: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập. Xác định nhiệm vụ của nhóm, trách nhiệm của bản thân đưa ra ý kiến đóng góp hoàn thành nhiệm vụ của chủ đề. Sử dụng được ngôn ngữ toán học kết hợp với ngôn ngữ thông thường, động tác hình thể để biểu đạt các nội dung toán học ở những tình huống đơn giản.

*- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo*: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống. Phát triển hả năng giải quyết vấn đề có tính tích hợp liên môn giữa môn Toán và các môn khác. Tạo cơ hội để HS được trải nghiệm, áp dụng toán học vào thực tiễn.

***b.Năng lực riêng:***

- Thông qua việc quan sát, nhận biết đơn vị đo khối lượng gam; thực hiện các phép tính kèm theo đơn vị đo là gam, HS có cơ hội được phát triển NL tư duy và lập luận toán học, NL giao tiếp toán học.

- HS ước lượng rồi chọn đơn vị đo thích hợp.

**3. Phẩm chất**

- Chăm chỉ : Chăm học, ham học, có tinh thần tự học; chịu khó đọc sách giáo khoa, tài liệu và thực hiện các nhiệm vụ cá nhân.

- Trung thực: trung thực trong thực hiện giải bài tập, thực hiện nhiệm vụ, ghi chép và rút ra kết luận.

- Yêu thích môn học, sáng tạo, có niềm hứng thú, say mê các con số để giải quyết bài toán.

- Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác, phát huy ý thức chủ động, trách nhiệm và bồi dưỡng sự tự tin, hứng thú trong việc học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1.Giáo viên**

- Bộ đồ dùng dạy, học Toán 3.

- Máy tính, máy chiếu (nếu có).

- Cân, một số đồ vật như cúc áo, đồng xu, nắp chai bia, gói muối, đường....

**2. Học sinh**

- SGK Toán 3

- Vở ghi, dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV (bút, thước, tẩy,..)

- Mỗi nhóm chuẩn bị một số đồ vật cân nặng khoảng 1 g (đồng xu, cúc áo…)

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **5ph**  **10ph**  **20ph**  **5ph** | **A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU**  **1. Khởi động**  - Ôn lại các đơn vị đo cân nặng.  - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “ Bán hàng”.  \*Cách chơi:  - 1 bạn làm người bán hàng. Người bán hàng có cái cân, có các đồ vật bán hàng như khoai, gói muối, gói đường, gạo...  - Các học sinh khác đóng vai người mua hàng. Người mua 1kg, người mua 2kg...  - GV quan sát HS chơi. Nhận xét.  **\* Giới thiệu bài mới**  - Từ trò chơi giáo viên giới thiệu tên bài học.  **B. Hình thành kiến thức mới**  **1. Nhận biết 1g:**  a.Trải nghiệm: GV hỏi Hôm trước các em đã tìm hiểu ở nhà thông tin về cân nặng của một số đồ vật, hãy chia sẻ với các bạn.    b.Giới thiệu gam là đơn vị đo khối lượng, gam viết tắt là g.  c.Cảm nhận về cân nặng 1g  + GV yêu cầu HS lấy đồ vật cân nặng khoảng 1g nâng trên bàn tay cảm nhận 1g (GV chuẩn bị trước đồng xu..)  + GV đặt câu hỏi để 1 số HS chia sẻ trước lớp.  - GV giới thiệu cái cân,  **2.Nhận biết 1kg = 1000g.**  - GV tổ chức cho HS thực hiện theo nhóm  - GV hướng dẫn HS đặt gói muối 500g lên cân.  - GV hướng dẫn HS đặt gói muối nữa lên cân nặng.  - GV hướng dẫn HS cân gói đường.  - GV chốt lại 1kg = 1000g, 1000g = 1kg  \*Liên hệ: GV hướng dẫn HS trong thực tế hiện nay cân nặng được ghi trên bao bìsản phẩm.  **C. Luyện tập, thực hành.**  **Bài 1: GV yêu cầu HS đọc đề bài.**  a.GV hướng dẫn phần a. Mỗi túi sau cân nặng bao nhiêu gam?  - GV chiếu tranh và nêu câu hỏi:  + Túi tỏi nặng bao nhiêu gam?  +Túi chanh nặng bao nhiêu gam?  + Túi cà chua nặng bao nhiêu gam?  b. Túi nào nặng nhất?  \* BT1 giúp HS đọc và so sánh các đơn vị đo khối lượng gam.  \***TIẾT 2**  **Bài 2.**  a.GV yêu cầu:  - GV viết lên bảng ND bài tập  - GV nhận xét.  b. GV yêu cầu:  - GV chấm, nhận xét.  \*BT 2 giúp HS biết đổi đơn vị đo khối lượng và thực hiện tính các số có đơn vị đo khối lượng.  **Bài 3.**GV yêu cầu  **-**BT cho biết gì? hỏi gì?  **-** GV yêu cầu HS suy nghĩ cách thực hiện và nói cho bạn nghe  - GV nhận xét, chấm, chữa bài.  \*BT 3 giúp HS ôn lại cách trình bày bài toán có lời văn.  **Bài 4:** GV cho HS quan sát tranh và yêu cầu:  - GV nhận xét và đưa đáp án đúng.  \* BT 4 giúp HS ước lượng được đơn vị đo khối lượng ở một số đồ vật cụ thể.  **D. Vận dụng, trải nghiệm.**  **Bài 5:** Thực hành ước lượng cân nặng của một số đồ vật rồi dùng cân để kiểm tra lại.  - GV cho HS thực hành ước lượng các đồ vật và sử dụng cân đồng hồ hoặc cân điện tử (có thể cân với đơn vị là gam) để kiểm tra lại, ghi kết quả vào bảng   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Đồ vật | Ước lượng(g) | Cân nặng (g) | | Hộp bút | 150g | 200g | |  |  |  | |  |  |  |   - GV yêu cầu các nhóm chia sẻ kết quả.  \*Liên hệ: Em hãy kể những tình huống trong thực tế mà em đã sử dụng đơn vị gam, ki lô gam?  \*Lưu ý: GV lưu ý HS trong thực tế 1000g còn gọi là 1 cân; 100g còn gọi là 1 lạng.  \* BT 5 giúp HS trải nghiệm ước lượng khối lượng của một số đồ vật trong thực tế.  **E. Củng cố, dặn dò**  - GV cho HS nêu cảm nhận hôm nay biết thêm được điều gì.  - Các em đã được học đơn vị đo khối lượng là gam, ki-lô-gam. Gam và ki-lô-gam có thể được nhìn thấy ở khắp mọi nơi trong cuộc sống của chúng ta. Khi đi siêu thị, đi chợ, các em có thể vận dụng kiến thức đã học để ước lượng rồi đọc thông tin trên nhãn mác để kiểm tra  - GV nhận xét tiết học.  - GV dặn dò HS về xem lại bài Gam và xem trước bài : Ôn tập về phép chia, bảng chia 2, bảng chia 5. | - HS tham trò chơi.  - HS chia sẻ một số thông tin đã tìm hiểu ở nhà thông tin về cân nặng của một số đồ vật ví dụ như: tuýp kem đánh răng nặng 120g...  - HS nghe và nhắc lại.  -HS lấy đồ vật đã chuẩn bị trước ở nhà ra và cầm cảm nhận.  +HS chia sẻ trước lớp. VD: Viên tẩy của mình nặng 1g...  + HS xem hình ảnh vẽ trong SGK và nghe GV giới thiệu về cái cân và bộ quả cân.  - HS thực hiện theo nhóm 4: cầm gói muối và ước lượng gói muối cân nặng bao nhiêu gam? (300g, 500g, 700g...)  - HS thực hiện cân và đọc số kết quả: 500g.  - HS thực hiện cân và đọc kết quả: 1000g  - HS cân và đọc kết quả: 1000g  - HS đọc lại: 1kg = 1000g, 1000g = 1kg  ***-*** HS tìm thông tin trên gói muối, đường và đọc.  -HS đọc bài 1  - HS quan sát và trả lời câu hỏi.  - HS so sánh và trả lời.  -HS đọc bài 2 phần a  - 1 HS lên bảng làm, lớp làm bảng con.  - HS nhận xét  - HS đọc phần b. Tính  - HS làm bài vào vở, 1 HS lên bảng làm.  - HS nhận xét.  -HS đọc bài toán.  - HS trả lời.  -HS thảo luận nhóm đôi và trình bày bài làm vào vở.Bài giải  Đổi: 1 kg =1 000 g  Cân nặng của quả đu đủ thứ hai là:  1 000 - 100 = 900 (g)  Đáp số: 900 g.  -HS đọc yêu cầu bài tập 4  - HS thảo luận nhóm 4 và chọn đơn vị thích hợp.  - Đại diện các nhóm nêu cách lựa chọn.  -  - HS thực hành ước lượng và cân các đồ vật theo nhóm 6 và ghi kết quả vào bảng.  - Các nhóm chia sẻ kết quả làm việc của nhóm mình. Đặt câu hỏi cho các nhóm khác chia sẻ kinh nghiệm rút ra khi thực hành cân  - HS trả lời.VD: Em mua 200g thịt  -HS nêu cảm nhận về bài học. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

TUẦN 5

MÔN TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI

TIẾT 9

**CHỦ ĐỀ 1: GIA ĐÌNH**

**ÔN TẬP CHỦ ĐỀ GIA ĐÌNH (Tiết 1)**

Thời gian thực hiện: ngày 9 tháng 10 năm 2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù: Sau khi học, học sinh sẽ:**

- Hệ thống được nội dung đã học về chủ đề Gia đình: họ hàng nội, ngoại; một số ngày kỉ niệm, sự kiện của gia đình.

- Củng cố kĩ năng quan sát, đặt câu hỏi, thu thập thông tin, trình bày và bảo vệ ý kiến của mình.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Có biểu hiện chú ý học tập, tự giác tìm hiểu bài để hoàn thành tốt nội dung tiết học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Có biểu hiện tích cực, sáng tạo trong các hoạt động học tập, trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác:Có biểu hiện tích cực, sôi nổi và nhiệt tình trong hoạt động nhóm. Có khả năng trình bày, thuyết trình… trong các hoạt động học tập.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Bày tỏ được tình cảm, sự gắn bó của bản thân với họ hàng nội ngoại.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ học tập, luôn tự giác tìm hiểu bài.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5P** | **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  - Cách tiến hành: | |
|  | - GV mở bài hát “Ba ngọn nến lung linh” để khởi động bài học.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS lắng nghe bài hát.  - HS lắng nghe. |
| **25P** | **2. Thực hành**  **-** Mục tiêu:  + Biết thu thập và chia sẻ thông tin về một số người trong họ hàng nội, ngoại.  + Lựa chọn và giới thiệu được về một sự kiện trong gia đình.  **-**Cách tiến hành: | |
|  | **Hoạt động 1. Giới thiệu về họ hàng nội, ngoại và sự kiện của gia đình.**  - GV mời HS đọc yêu cầu 1; 2 của bài Ôn tập chủ đề Gia đình.  **-** Yêu cầu HS làm việc cá nhân, hoàn thiện yêu cầu 1;2 vào VBT.  - GV chia nhóm, mỗi nhóm 6 HS, tổ chức cho HS thảo luận nhóm.  + Nội dung thảo luận: Từng HS giới thiệu với các bạn trong nhóm về họ hàng nội, ngoại và sự kiện của gia đình theo kết quả làm các câu 1,2 của bài Ôn tập chủ đề Gia đình trong VBT.  - Gọi các nhóm trình bày.  - Các nhóm khác theo dõi, nhận xét, chỉnh sửa, bổ sung (nếu có) theo các tiêu chí: chia sẻ nhiều thông tin, có tranh, ảnh minh họa, trình bày rõ ràng, lưu loát và truyền cảm,...  - Bình chọn những HS giới thiệu ấn tượng.  - GV nhận xét, tuyên dương. | - 1 HS đọc yêu cầu bài.  - HS thực hiện yêu cầu 1;2 vào VBT.  + Họ và tên.  + Họ nội hay họ ngoại.  + Cách xưng hô.  + Nghề nghiệp.  + Sở thích.  ...  - HS chia nhóm theo sự phân công của GV.  - HS lắng nghe yêu cầu thảo luận.  - HS trình bày theo các nội dung:  + Giới thiệu về họ hàng nội, ngoại (theo yêu cầu 1; 2 đã thực hiện).  + Chọn và giới thiệu về một sự kiện trong gia đình em:  Đó là sự kiện gì?  Sự kiện đó diễn ra khi nào và ở đâu?  Những ai tham gia sự kiện đó?  Có những hoạt động nào diễn ra trong sự kiện đó?  Cảm xúc của mọi người tham gia sự kiện đó như thế nào?  - Các nhóm khác nhận xét.  - HS bình chọn.  - HS lắng nghe, theo dõi. |
| **5P** | **3. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh học bài.  - Cách tiến hành: | |
|  | - Những việc em đã làm để thể hiện tình yêu thương đối với gia đình của mình?  - GV nhận xét, tuyên dương.  - Nhận xét tiết học, dặn HS về nhà ôn bài. | - HS nêu ý kiến.  - Hs theo dõi. |
|  | **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | |

**TUẦN 5**

**MÔN CÔNG NGHỆ**

**Tiết 5 Bài 03: SỬ DỤNG QUẠT ĐIỆN (Tiết 1)**

Thời gian thực hiện: ngày 9 tháng 10 năm 2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù: Sau khi học, học sinh sẽ:**

- Nêu được tác dụng và mô tả được các bộ phận chính của quạt điện.

- Nhận biết được một số loại quạt điện thông dụng.

- Xác định vị trí đặt quạt; bật, tắt, điều chỉnh được tốc độ quạt phù hợp với yêu cầu sử dụng.

- Nhận biết và phòng tránh được những tình huống mất an toàn khi sử dụng quạt điện.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Sử dụng quạt điện phù hợp với điều kiện thời tiết để bảo vệ sức khỏe và hỗ trợ việc học tập.

- Năng lực gq vấn đề và sáng tạo: Nhận ra những tình huống mất an toàn trong sd quạt điện nói riêng và sd đồ dùng điện trong gia đình nói chung và đề xuất được các giải pháp phù hợp.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Nhận biết và mô tả được các tên gọi, kí hiệu CN của các bộ phận trên quạt điện, trình bày, mô tả được về một loại quạt điện. Có thói quen trao đổi, giúp dỡ nhau trong học tập; biết cùng hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của thây cô.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất chăm chỉ: Ham học hỏi, tìm tòi để mở rộng hiểu biết và vận dụng kiến thức đã học về quạt điện vào cuộc sống hằng ngày trong gia đình.

- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức bảo quản, giữ gìn quạt điện nói riêng và đồ dùng điện trong gia đình nói chung. Có ý thức tiết kiệm điện năng trong gia đình.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5p  15p  10p  5p | **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  - Cách tiến hành:  - GV chiếu câu đố lên bảng, yêu cầu 1-2 HS đọc và giải câu đố để khởi động bài hoc.  - Mời các nhóm trình bày.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới  **2. Khám phá***:*  **-** Mục tiêu:  + Nhận biết được một số loại quạt điện thông dụng.  + Nêu được tác dụng và mô tả được các bộ phận chính của quạt điện.  + Xác định vị trí đặt quạt; bật, tắt, điều chỉnh được tốc độ quạt phù hợp với yêu cầu sử dụng.  **-** Cách tiến hành:  **\* HĐ 1. Tác dụng của quạt điện. (làm việc nhóm)**  **-** GV chia sẻ các bức tranh / Trang 15  - GV yêu cầu HS nêu câu hỏi  **-** GV chia sẻ các bức tranh 2 /Trang 16  - YC HS nêu yêu cầu đề bài*.* Sau đó cho HS thảo luận nhóm 2 và trình bày kết quả để biết một số loại quạt điện và vị trí đặt các loại quạt đó.  - GV mời các nhóm nhận xét.  - GV nhận xét chung, tuyên dương.  - GV chốt HĐ1 và mời HS đọc lại.  **\* HĐ 2. Các bộ phận chính của q/ điện. (nhóm 2)**  - GV yêu cầu HS quan sát hình 3/ Trang 17  - Cho HS thảo luận nhóm 2 để biết được công dụng của từng bộ phận của quạt điện.  - GV mời các nhóm khác nhận xét.  - GV nhận xét chung, tuyên dương.  - GV chốt nội dung HĐ2 và mời HS đọc lại:  **3. Luyện tập***:*  **-** Mục tiêu:  + Xác định và nêu được một số sản phẩm công nghệ và đối tượng tự nhiên.  **-** Cách tiến hành:  **\* HĐ 3. TH quan sát và nêu tên một số bộ phận chính của quạt điện. (Làm việc nhóm 4)**  - GV mời các nhóm quan sát một số chiếc quạt điện (loại quạt bàn nhỏ) và cho HS trực tiếp chỉ ra các bộ phận chính trên những chiếc quạt điện.  + Em cùng bạn quan sát và gọi tên những bộ phận chính của một chiếc quạt điện?  - GV mời các nhóm khác nhận xét.  **\*Giới thiệu thông tin:** GV giới thiệu thêm một số thông tin về các mẫu quạt điện hiện đại: quạt điện không cánh và quạt điện điều khiển từ xa.  - GV chốt HĐ3 và mời HS đọc lại.  **\* Kết luận:** *Quạt điện thường có những bộ phận chính như: hộp động cơ, cánh quạt, thân quạt, đế quạt, lồng quạt, bộ phận điều khiển và dây nguồn.*  **4. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành:  - GV cho HS đọc bài mở rộng *“Cái quạt điện”* để củng cố bài học.  *Quay tít ngày đêm chẳng nghỉ ngơi*  *Xua tan nóng nực giúp cho đời*  *Không lo mỏi cánh, mòn bi trục*  *Chỉ muốn bình tâm, rạng nụ cười.*  *Nâng giấc ngủ sâu khi dưỡng sức*  *Đắp bồi sinh lực lúc trời oi*  *Nhắc ai bảo dưỡng, tra dầu mỡ*  *Đừng để quạt hư bảo quạt tồi.*  - GV giao nhiệm vụ HS về nhà sưu tầm tranh ảnh hoặc tìm đọc thêm những bài văn, bài thơ, bài hát … viết về cái quạt điện.  - Nhận xét, đánh giá tiết dạy. | - HS thảo luận nhóm đôiđể trả lời câu hỏi.  - HS lắng nghe.   * HS quan sát, đọc yêu cầu * HS trả lời câu hỏi * HS quan sát, đọc yêu cầu * HS trả lời câu hỏi * HS lắng nghe   - Học sinh đọc yêu cầu bài và trình bày:  - Học sinh chia nhóm 4, đọc yêu cầu bài và tiến hành thảo luận.  - Đại diện các nhóm trình bày những sản phẩm công nghệ và đối tượng tự nhiên mà nhóm vừa quan sát được.  - Các nhóm nhận xét.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - 1 HS nêu lại nội dung HĐ3.  - HS đọc bài mở rộng.  - HS lắng nghe, về nhà thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

...........................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................------------------------------------------------------------------

**TUẦN 5**

**MÔN TIẾNG VIỆT**

**Tiết 32 KỂ CHUYỆN: EM TIẾT KIỆM**

Thời gian thực hiện: ngày 9 tháng 10 năm 2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Biết nói về việc em tiết kiệm tiền (bằng con heo đất hoặc một đồ vật để tiền tiết kiệm).

- Biết nói về việc em tiết kiệm điện, nước, tiết kiệm trong ăn uống, mua sắm.

- Lắng nghe bạn kể, biết nhận xét đánh giá lời kể của bạn.

- Biết trao đổi cùng bạn về nội dung câu chuyện của bạn và của mình.

- Phát triển NL văn học: Biết kể câu chuyện của mình một cách khá rõ ràng, biểu cảm.

**2. Năng lực chung.**

- NL tự chủ, tự học: lắng nghe, kể được câu chuyện theo yêu cầu.

- NL giải quyết vấn đề và sáng tạo: Kể chuyện biết kết hợp cử chỉ hành động, diễn cảm,...

- NL giao tiếp và hợp tác: Lắng nghe, trao đổi với bạn về nd câu chuyện của bạn và mình.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Biết yêu quý và tôn trọng bạn trong bài học kể chuyện.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ lắng nghe, kể chuyện theo yêu cầu.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5p  25p  5p | **1. Khởi động.**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Đánh giá kết quả học tập ở bài học trước.  - Cách tiến hành:  - GV mở Video kể chuyện của một HS trên khác trong lớp, trường hoặc Youtube .  - GV cùng trao đổi với HS về cách kể chuyện, nội dung câu chuyện để tạo niềm tin, mạnh dạn cho HS trong giờ kể chuyện  - GV nhận xét, tuyên dương  - GV dẫn dắt vào bài mới  **2. Khám phá***.*  - Mục tiêu:  + Dựa vào sơ đồ gợi ý, thực hiện 5 bước của bài nói. Xác định đúng của đề tài, tìm được ý chính, sắp xếp các ý. Sau đó thực hiện nói theo dàn ý đã sắp xếp, có thể tự điều chỉnh theo góp ý của bạn để hoàn thiện theo câu chuyện của mình;  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành:  **2.1. Hướng dẫn kể chuyện.**  **Bài tập 1: KC em nuôi heo đất cho các bạn nghe.**  - Yêu cầu HS đọc bài và trả lời theo gợi ý trang 35  - Mời HS nói nhanh theo gợi ý  - Gv nhận xét, tuyên dương  **Bài tập 2: Ngoài việc nuôi heo đất, em còn biết tiết kiệm những gì nữa?**  - GV cho HS quan sát tranh, yêu cầu HS nói nội dung các bức tranh.  - Mời HS khác nhận xét.  - GV nhận xét tuyên dương.  - GV hỏi: Em hiểu tiết kiệm khi cùng cha mẹ đi mua sắm là thế nào?  - Ngoài những việc làm trên em còn tiết kiệm những gì nữa?  - Kể chuyện thực hành tiết kiệm theo nhóm 2.  - Thi kể chuyện thực hành tiết kiệm trước lớp.  - GV nhận xét, tuyên dương  **3. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học để khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vv, hào hứng, lưu luyến sau khi học.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành:  - GV cho HS xem một câu chuyện kể của học sinh nơi khác để chia sẻ với học sinh.  - GV trao đổi những về những hoạt động HS yêu thích trong câu chuyện  - GV giao nhiệm vụ HS về nhà kể lại câu chuyện cho người thân nghe.  - Nhận xét, đánh giá tiết dạy. | - HS quan sát video.  - HS cùng trao đổi với Gv về nội dung, cách kể chuyện có trong vi deo, rút ra những điểm mạnh, điểm yếu từ câu chuyện để rút ra kinh nghiệm cho bản thân chuẩn bị kể chuyện.  - HS đọc yêu cầu  - HS trả lời  - HS nói về việc tiết kiệm tiền của mình:  - HS nhận xét  - Hs đọc yêu cầu  - HS quan sát và nêu nội dung các bức tranh theo nhóm 4.  - Đại diện trình bày.  - HS nhận xét  - HS: Là không đòi bố mẹ mua nhiều thứ; không đòi bố mẹ mua những thứ đắt tiền,...  - HS trả lời: tiết kiệm khi dùng giấy viết, giấy vẽ tranh; tiết kiệm khi đi du lịch,...  - HS kể chuyện thực hành tiết kiệm theo nhóm 2.  - HS tiếp nối nhau xung phong thi kể chuyện trước lớp.  - HS nhận xét  - HS quan sát video.  - HS cùng trao đổi về câu chuyện được xem.  - HS lắng nghe, về nhà thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

...........................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................

**TUẦN 5**

**MÔN ĐẠO ĐỨC**

Tiết 5 **Bài 02: EM YÊU TỔ QUỐC VIỆT NAM (T2)**

Thời gian thực hiện: ngày 9 tháng 10 năm 2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù: Sau bài học, học sinh sẽ:**

- HS lựa chọn và xác định được hành vi đúng thể hiện tình yêu thiên nhiên, đất nước.

- Tự hào được là người Việt Nam.

**2. Năng lực chung.**

- NL tự chủ, tự học: Biết thể hiện sự trân trọng, tự hào về truyền thống LS, VH của đất nước.

- NL giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng. Tự tìm hiểu thêm về truyền thống văn hóa, lịch sử của Việt Nam.

- NL giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ, trao đổi, trình bày trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- PC yêu nước: Có biểu hiện yêu nước thể hiện qua việc trân trọng và tự hào về truyền thống văn hóa, lịch sử Việt Nam.

- PC nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- PC chăm chỉ: Chăm chỉ qs, suy nghĩ, trả lời câu hỏi; về truyền thống VH, LS Việt Nam.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 3p  30p  2p | **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học ở bài trước.  - Cách tiến hành:  - GV cho HS xem một đoạn phim thể hiện tình yêu thiên nhiên, đất nước.  + GV mời HS nêu nhận xét về những cảnh đẹp đó.  + GV mời HS giới thiệu thêm một số hành vi thể hiện tình yêu thiên nhiên, đất nước mà em biết.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới.  **2. Luyện tập:**  **-** Mục tiêu:  - HS biết thực hiện việc làm cụ thể hiện tình yêu TQ.  - HS biết trân trọng và tự hào về truyền thống lịch sử, văn hóa của Việt Nam.  **-** Cách tiến hành:  **\* HĐ 1: Những việc làm thể hiện tình yêu Tổ quốc Việt Nam.** SGK trang 13,  **(Làm việc nhóm 4)**  - GV mời HS nêu yêu cầu.  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm 4 trả lời 2 câu hỏi trang 14  - GV mời nhóm khác nhận xét.  - GV nhận xét tuyên dương, sửa sai (nếu có).  **\* HĐ 2: Tìm hiểu truyền thống lịch sử, văn hóa của Việt Nam. (làm việc nhóm 4).**  - GV mời HS nêu yêu cầu.  - GV yêu cầu HS quan sát và trả lời câu hỏi trang 14  - GV mời các nhóm trình bày.  - GV mời các nhóm khác nhận xét.  - GV nhận xét tuyên dương nhóm có kết quả tốt và nhấn mạnh. Để phát huy được những truyền thống tốt đẹp đó không thể thiếu được sự phát triển và không ngưng học tập nghiên cứu của các em, để đất nước ngày càng vững mạnh hơn.  **3. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố kiến thức về truyền thống LS, VH Việt Nam.  + Vận dụng vào thực tiễn để phát triển PC yêu nước.  - Cách tiến hành:  **-** GV sử dụng video “Việt nam Tổ quốc của chúng ta” để HS quan sát và tìm hiểu thêm về đất nước, về sự phát triển trong giai đoạn hiện nay.  + GV và HS cùng trao đổi về sự phát triển của đất nước qua video.  - Nhận xét, tuyên dương | - HS xem Video.  + HS nêu nhận xét về những hành vi thể hiện tình yêu thiên nhiên đất nước.  + 3-4 HS giới thiệu thêm.  - HS lắng nghe.  - 1 HS nêu yêu cầu.  - 2 HS đọc thông tin  - Đại diện các nhóm phát biểu.  - Các nhóm khác nhận xét.  +HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.  - 1 HS nêu yêu cầu.  - Các nhóm thảo luận, trao đổi.  - Đại diện các nhóm trình bày.  - Các nhóm khác khác nhận xét, bổ sung.  + HS lắng nghe.  - HS cùng xem Video.  - Cùng trao đổi, chia sẻ với GV những hiểu biết của mình về sự phát triển đất nước.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.................................................................................................................................................................

.................................................................................................................................................................

*TUẦN 5*

*MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT*

*TIẾT 9*

**CHỦ ĐỀ 1: ĐỘI HÌNH ĐỘI NGŨ**

**BÀI 3: DÀN HÀNG VÀ DỒN HÀNG THEO KHỐI**

**(Tiết 3)**

*Thời gian thực hiện: ngày 9 tháng 10 năm 2024*

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1.về phẩm chất:**

- Học dàn hàng và dồn hàng. Hs biết khẩu lệnh và cách thức thực hiện động tác để thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Đoàn kết, nghiêm túc, tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.

- Tích cực tham gia các trò chơi vận động, có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi và hình thành thói quen tập luyện TDTT.

**2.Về năng lực:**

**2.1.Về năng lực chung:**

- Tự chủ và tự học: Tự xem trước khẩu lệnh, cách thực hiện dàn hàng và dồn hàng theo khối trong sách giáo khoa.

- Giao tiếp và hợp tác: Thông qua các hoạt động nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.

**2.2.Năng lực đặc thù:**

- NL chăm sóc SK:  Biết thực hiện vệ sinh sân tập, thực hiện vệ sinh cá nhân để đảm bảo an toàn trong tập luyện. Biết điều chỉnh trang phục để thoải mái và tự tin khi vận động, biết điều chỉnh chế độ dinh dưỡng đảm bảo cho cơ thể.

- NL giải quyết vấn dề và sáng tạo: Thông qua việc học tập tích cực, chủ động tiếp nhận kiến thức và tập luyện.

- Tự giác, tích cực trong tập luyện; Yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm và trung thực.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Giáo viên chuẩn bị:  Tranh ảnh động tác dàn hàng và dồn hàng theo khối, trang phục thể thao, còi phục vụ trò chơi.

-Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao, trang phục thể thao

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **LV Đ** | | **Phương pháp, tổ chức và yêu cầu** | |
| **TG** | **SL** | **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| **I. Hoạt động mở đầu**  **1. Nhận lớp**  **2. Khởi động**  - Chạy nhẹ nhàng 1 vòng quanh sân tập.  - Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,..  **3. Trò chơi.**  - Trò chơi *“Kết bạn”*  **II. Hoạt động hình thành kiến thức.**  **\* Dàn hàng và dồn hàng theo khối.**  *- Dàn hàng theo khối*  + CB: Đội hình khối vuông (khối chữ nhật).  + Khẩu lệnh: Bạn A làm chuẩn, cự li và dãn cách một sải tay … Dàn hàng!  + Động tác:  Bước 1: Bạn A làm chuẩn hô “Có!” rồi giơ tay phải lên cao, sau đó buông tay xuống, tay trái dang ngang cùng các bạn dàn hàng, tiếp theo quay phải, tay phải dang ngang cùng các bạn dàn hàng.  Bước 2: Sau khẩu lệnh “Thôi!”, học sinh bỏ tay xuống, đồng thời quay về hướng chỉ huy và trở về tư  thế đứng nghiêm.  *- Dồn hàng theo khối.*  + CB: Đội hình khối vuông (khối chữ nhật) đã dàn hàng.  + Khẩu lệnh: Bạn A làm chuẩn, cự li và dãn cách một cánh tay … Dồn hàng!  + Động tác:  Bước 1: Bạn A làm chuẩn hô “Có!” rồi giơ tay phải lên cao, sau đó buông tay xuống cùng các bạn dồn hàng.  Bước 2: Sau khẩu lệnh “Thôi!” học sinh bỏ tay xuống, về tư thế đứng nghiêm.  **III. Hoạt động luyện tập.**  **1. Dàn hàng và dồn hàng theo khối.**  *Tập đồng loạt*  *Tập theo tổ nhóm*  *Thi đua giữa các tổ*  **2.Trò chơi** *“Khối đoàn kết”*  **IV. Vận dụng**  - Thả lỏng cơ toàn thân.  - Củng cố hệ thống bài học  - Nhận xét và hướng dẫn tập luyện ở nhà. | 6-10 phút  1-2 phút  10p  **10p**  4-6 phút | 1-2L  1-2L | - Nghe cán bộ lớp báo cáo.  - Hỏi về sức khỏe của Hs.  - Cô trò chúc nhau.  - Phổ biến nội dung, nhiệm vụ và yêu cầu giờ học.  - GV di chuyển và quan sát, chỉ dẫn cho HS thực hiện.  -Gv tổ chức Hs chơi trò chơi.  - Cho HS quan sát tranh  - GV làm mẫu động tác kết hợp phân tích kĩ thuật động tác.  - Hô nhịp và thực hiện động tác mẫu, hướng dẫn Hs thực hiện đt.  - Gv quan sát, uốn nắm và sửa sai cho Hs.  - Gv hô nhịp 1 lần và giao cán sự lớp hô.  - Hs tập theo Gv.  - Gv quan sát, sửa sai cho Hs.  - Yêu cầu Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực.  - Gv quan sát, uốn nắn, sửa sai cho Hs.  - GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ.  -Tuyên dương tổ tập đều, đúng nhất.  - GV nêu tên trò chơi, phổ biến luật chơi, cách chơi.  - Cùng hs nhắc lại luật chơi và cách chơi.  - Cho Hs chơi thử.  - Tổ chức cho Hs chơi.  GV hướng dẫn.  - Gv cùng hs hệ thống lại bài (đưa câu hỏi).  - Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của Hs.  - HD sử dụng SGK để Hs ôn lại bài và chuẩn bị bài sau. | - Cán sư tập trung lớp, điểm số, báo cáo sĩ số, tình hình lớp học cho Gv.    GV  \* \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  - Cán sự điều khiển lớp khởi động .  - Hs chơi đúng luật, nhiệt tình sôi nổi và đảm bảo an toàn.  - Hs lắng nghe, tiếp thu và ghi nhớ.  - Tập luyện theo sự hướng dẫn của Gv.  GV  \* \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*      \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \*  GV  - Hs tiến hành tập luyện theo sự hướng dẫn của Gv và cán sự lớp.  - Hs thay phiên nhau hô nhịp.  \* \* \* \* \*  \* \* \*  \* \*  \* \* GV \* \* \* \*  \* \* \*  \* \* \* \* \*  - Từng tổ lên thi đua - trình diễn  - Hs nhắc lại luật chơi, cách chơi.  - Hs tiến hành chơi trò chơi dưới sự chỉ huy của Gv.  - Chơi trò đúng luật, nhiệt tình, sôi nổi và an toàn.  - HS thực hiện thả lỏng  - Hs cùng Gv hệ thống lại bài (HS quan sát SGK (tranh) trả lời)  GV  \* \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  - HS tập chung thực hiện theo hướng dẫn của GV và nhận hướng dẫn tập luyện ở nhà. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY ( NẾU CÓ)**

…………………………………………………………………………………………

**TUẦN 5**

**MÔN TIẾNG VIỆT**

Tiết 33,34 **CHỦ ĐIỂM: NIỀM VUI CỦA EM**

**Bài 02: THẢ DIỀU. SO SÁNH (Tiết1+2)**

Thời gian thực hiện: ngày 10 tháng 10 năm 2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài thơ. Phát âm đúng các từ ngữ trong bài.

- Ngắt nghỉ hơi đúng. Tốc dộc đọc khoảng 70 tiếng/phút.

- Hiểu nghĩa của các từ ngữ trong bài (trong ngần, chơi vơi, Sông Ngân...)

- Hiểu nội dung và ý nghĩa của bài: Ca ngợi vẻ đẹp của những cánh diều; nói về niềm vui và những khát vọng đẹp mà trò chơi thả diều mang lại cho trẻ thơ.

- Tiếp tục làm quen với biện pháp tu từ so sánh: nhận biết từ ss trong các hình ảnh so sánh.

- Phát triển năng lực văn học:

+ Biết bày tỏ sự yêu thích với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp trong bài thơ.

**2. Năng lực chung.**

- NL tự chủ, tự học: biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập

- NL giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- NL giao tiếp và hợp tác: tham gia đọc trong nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- PC yêu nước: Biết yêu quê hương, đất nước.

- PC nhân ái: Biết yêu quý thiên nhiên, đồ chơi.

- PC chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.

- PC trách nhiệm: Góp phần bồi dưỡng tình yêu thiên nhiên và quê hương, đất nước.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5p  30p  30p  5p | **1. Khởi động.**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học ở bài đọc trước.  - Cách tiến hành:  - GV cho HS hát và vận động theo nhạc bài hát “Cánh diều tuổi thơ”  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới  **2. Khám phá***.*  **-** Mục tiêu:  + Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài thơ. Phát âm đúng các từ ngữ trong bài.  + Nghỉ hơi đúng. Tốc dộc đọc khoảng 70 tiếng/phút.  +Hiểu nghĩa của các từ ngữ trong bài.  +Hiểu nội dung và ý nghĩa của bài.  +Tiếp tục làm quen với biện pháp tu từ so sánh.  hình ảnh so sánh.  +Phát triển NL văn học: Biết bày tỏ sự yêu thích với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp trong bài thơ.  **-** Cách tiến hành:  **\* Hoạt động 1: Đọc thành tiếng.**  - GV đọc mẫu:  - Gọi 1 HS đọc toàn bài.  - GV chia khổ: (5 khổ)  - GV gọi HS đọc nối tiếp từng khổ thơ lần 1.  - Luyện đọc từ khó: *no gió, nong trời, tre làng ,…*  *- Gv nhận xét*  \* Gọi đọc nối tiếp khổ thơ lần 2  - GV tổ chức cho HS luyện đọc khổ thơ theo nhóm  - GV nghe và chỉnh sửa cách phát âm, cách ngắt nghỉ hơi cho HS, nhận xét các nhóm.  - HD đọc cả bài: Đọc rõ ràng, ngắt nghỉ hơi đúng, đọc đúng lời nhân vật.  - Gọi HS đọc toàn bài.  - GV nhận xét, sửa lỗi phát âm (nếu có).  - GV nhận xét các nhóm.  **\* Hoạt động 2: Đọc hiểu.**  - GV gọi HS đọc và trả lời các câu hỏi sgk trang 37.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  ***- Mở rộng: Em đã chơi thả diều bao giờ chưa? Em cảm thấy thế nào khi chơi thả diều?***  - GV nhận xét  - Bài thơ giúp em hiểu điều gì về trò chơi thả diều của thiếu nhi?  - GV nhận xét, chốt: Bài thơ ca ngợi vẻ đẹp của những cánh diều; nói về niềm vui và những khát vọng đẹp mà trò chơi thả diều mang lại cho trẻ thơ.  - GV mời HS nhắc lại nội dung bài.  **3. Hoạt động luyện tập**  - Mục tiêu:  + Làm quen với biện pháp tu từ so sánh: nhận biết từ so sánh trong các hình ảnh so sánh.  + Biết vận dụng để đặt câu có dùng hình ảnh cho sánh.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành:  ***1. Xếp các từ ngữ của một câu có hình ảnh so sánh trong bài thơ vào chỗ phù hợp trong sơ đồ.***  - GV yêu cầu HS đọc đề bài.  - GV dướng dẫn mẫu  - GV giao nhiệm vụ làm việc nhóm 2  - GV mời đại diện nhóm trình bày.  - GV nhận xét  - Những từ so sánh là từ nào?  - GV nhận xét, chốt: Từ so sánh có thể là là / như / thành / hay / cũng có trường hợp từ so sánh bị ẩn (bị bỏ trống), thay bằng một dấu gạch ngang (VD: Diều em – lưỡi liềm).  - GV mời các tổ tiếp nối nhau đọc từng dòng trong sơ đồ.  ***2. Tìm những sự vật được so sánh với nhau trong các câu thơ sau:***  - GV yêu cầu HS đọc đề bài.  - Yêu cầu HS quan sát, làm việc theo nhóm 4  - GV mời HS trình bày.  - GV mời HS khác nhận xét.  - GV nhận xét tuyên dương  - Gv mời HS đọc lại  **4. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố kiến thức đã học để khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vv, hào hứng, lưu luyến sau bài học.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành:  - GV hướng dẫn HS học thuộc lòng từng khổ thơ.  - GV cho HS thi đọc thuộc 3 khổ đầu  - GV nhận xét, tuyên dương.  + Qua bài học hôm nay các em học được điều gì?  - GV nhận xét, chốt: Bài học giúp các em làm quen với một số hình ảnh so sánh đẹp trong thơ ca, qua đó rèn luyện óc quan sát. Ai có óc quan sát tốt, người ấy sẽ biết so sánh hay.  - Nhận xét tiết học, dặn dò bài về nhà. | - HS hát và vận động theo nhạc  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe cách đọc.  - 1 HS đọc toàn bài.  - HS quan sát  - HS đọc nối tiếp từng khổ thơ  - HS đọc từ khó.  - 1-2 HS đọc  - HS trả lời lần lượt các câu hỏi:  - HS trả lời theo ý hiểu  - 1 -2 HS nêu theo suy nghĩ của mình.  - HS lắng nghe  - HS nhắc lại  - HS đọc thầm yêu cầu bài  - HS theo dõi  - HS đọc thầm lại bài và làm việc theo nhóm 2 và trả lời.  - Đại diện trình bày.  - HS nhận xét  - HS lắng nghe  - HS đọc  - 1-2 HS đọc yêu cầu bài.  - HS làm việc nhóm 4, thảo luận và trả lời câu hỏi.  - Đại diện nhóm trình bày:  - Đại diện các nhóm nhận xét.  - HS đọc lại  - HS theo dõi, học thuộc lòng  - HS đọc đồng thanh  + HS luyện đọc theo phần yêu cầu của GV.  - HS tham gia thi theo bàn, tổ, cá nhân  - HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

..........................................................................................................................................................

..........................................................................................................................................................

**TUẦN 5**

**MÔN TOÁN:**

**Tiết 24.25**

**GAM**

Thời gian thực hiện: ngày 10 tháng 10 năm 2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Nhận biết được gam là đơn vị đo khối lượng, đọc viết tên kí hiệu của nó, cảm nhận được 1g. Biết 1kg = 1000g.

- Thực hiện được các phép tính với các số đo kèm theo đơn vị đo là gam và kilôgam. Vận dụng giải quyết các vấn đề thực tế trong cuộc sống.Thực hành ước lượng cân một số đo với đơn vị đo gam, ki lô gam.

**2. Năng lực:**

***a.Năng lực chung:***

*- Năng lực giao tiếp, hợp tác*: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập. Xác định nhiệm vụ của nhóm, trách nhiệm của bản thân đưa ra ý kiến đóng góp hoàn thành nhiệm vụ của chủ đề. Sử dụng được ngôn ngữ toán học kết hợp với ngôn ngữ thông thường, động tác hình thể để biểu đạt các nội dung toán học ở những tình huống đơn giản.

*- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo*: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống. Phát triển hả năng giải quyết vấn đề có tính tích hợp liên môn giữa môn Toán và các môn khác. Tạo cơ hội để HS được trải nghiệm, áp dụng toán học vào thực tiễn.

***b.Năng lực riêng:***

- Thông qua việc quan sát, nhận biết đơn vị đo khối lượng gam; thực hiện các phép tính kèm theo đơn vị đo là gam, HS có cơ hội được phát triển NL tư duy và lập luận toán học, NL giao tiếp toán học.

- HS ước lượng rồi chọn đơn vị đo thích hợp.

**3. Phẩm chất**

- Chăm chỉ : Chăm học, ham học, có tinh thần tự học; chịu khó đọc sách giáo khoa, tài liệu và thực hiện các nhiệm vụ cá nhân.

- Trung thực: trung thực trong thực hiện giải bài tập, thực hiện nhiệm vụ, ghi chép và rút ra kết luận.

- Yêu thích môn học, sáng tạo, có niềm hứng thú, say mê các con số để giải quyết bài toán.

- Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác, phát huy ý thức chủ động, trách nhiệm và bồi dưỡng sự tự tin, hứng thú trong việc học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1.Giáo viên**

- Bộ đồ dùng dạy, học Toán 3.

- Máy tính, máy chiếu (nếu có).

- Cân, một số đồ vật như cúc áo, đồng xu, nắp chai bia, gói muối, đường....

**2. Học sinh**

- SGK Toán 3

- Vở ghi, dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV (bút, thước, tẩy,..)

- Mỗi nhóm chuẩn bị một số đồ vật cân nặng khoảng 1 g (đồng xu, cúc áo…)

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **5ph**  **10ph**  **20ph**  **5ph** | **A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU**  **1. Khởi động**  - Ôn lại các đơn vị đo cân nặng.  - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “ Bán hàng”.  \*Cách chơi:  - 1 bạn làm người bán hàng. Người bán hàng có cái cân, có các đồ vật bán hàng như khoai, gói muối, gói đường, gạo...  - Các học sinh khác đóng vai người mua hàng. Người mua 1kg, người mua 2kg...  - GV quan sát HS chơi. Nhận xét.  **\* Giới thiệu bài mới**  - Từ trò chơi giáo viên giới thiệu tên bài học.  **B. Hình thành kiến thức mới**  **1. Nhận biết 1g:**  a.Trải nghiệm: GV hỏi Hôm trước các em đã tìm hiểu ở nhà thông tin về cân nặng của một số đồ vật, hãy chia sẻ với các bạn.    b.Giới thiệu gam là đơn vị đo khối lượng, gam viết tắt là g.  c.Cảm nhận về cân nặng 1g  + GV yêu cầu HS lấy đồ vật cân nặng khoảng 1g nâng trên bàn tay cảm nhận 1g (GV chuẩn bị trước đồng xu..)  + GV đặt câu hỏi để 1 số HS chia sẻ trước lớp.  - GV giới thiệu cái cân,  **2.Nhận biết 1kg = 1000g.**  - GV tổ chức cho HS thực hiện theo nhóm  - GV hướng dẫn HS đặt gói muối 500g lên cân.  - GV hướng dẫn HS đặt gói muối nữa lên cân nặng.  - GV hướng dẫn HS cân gói đường.  - GV chốt lại 1kg = 1000g, 1000g = 1kg  \*Liên hệ: GV hướng dẫn HS trong thực tế hiện nay cân nặng được ghi trên bao bìsản phẩm.  **C. Luyện tập, thực hành.**  **Bài 1: GV yêu cầu HS đọc đề bài.**  a.GV hướng dẫn phần a. Mỗi túi sau cân nặng bao nhiêu gam?  - GV chiếu tranh và nêu câu hỏi:  + Túi tỏi nặng bao nhiêu gam?  +Túi chanh nặng bao nhiêu gam?  + Túi cà chua nặng bao nhiêu gam?  b. Túi nào nặng nhất?  \* BT1 giúp HS đọc và so sánh các đơn vị đo khối lượng gam.  \***TIẾT 2**  **Bài 2.**  a.GV yêu cầu:  - GV viết lên bảng ND bài tập  - GV nhận xét.  b. GV yêu cầu:  - GV chấm, nhận xét.  \*BT 2 giúp HS biết đổi đơn vị đo khối lượng và thực hiện tính các số có đơn vị đo khối lượng.  **Bài 3.**GV yêu cầu  **-**BT cho biết gì? hỏi gì?  **-** GV yêu cầu HS suy nghĩ cách thực hiện và nói cho bạn nghe  - GV nhận xét, chấm, chữa bài.  \*BT 3 giúp HS ôn lại cách trình bày bài toán có lời văn.  **Bài 4:** GV cho HS quan sát tranh và yêu cầu:  - GV nhận xét và đưa đáp án đúng.  \* BT 4 giúp HS ước lượng được đơn vị đo khối lượng ở một số đồ vật cụ thể.  **D. Vận dụng, trải nghiệm.**  **Bài 5:** Thực hành ước lượng cân nặng của một số đồ vật rồi dùng cân để kiểm tra lại.  - GV cho HS thực hành ước lượng các đồ vật và sử dụng cân đồng hồ hoặc cân điện tử (có thể cân với đơn vị là gam) để kiểm tra lại, ghi kết quả vào bảng   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Đồ vật | Ước lượng(g) | Cân nặng (g) | | Hộp bút | 150g | 200g | |  |  |  | |  |  |  |   - GV yêu cầu các nhóm chia sẻ kết quả.  \*Liên hệ: Em hãy kể những tình huống trong thực tế mà em đã sử dụng đơn vị gam, ki lô gam?  \*Lưu ý: GV lưu ý HS trong thực tế 1000g còn gọi là 1 cân; 100g còn gọi là 1 lạng.  \* BT 5 giúp HS trải nghiệm ước lượng khối lượng của một số đồ vật trong thực tế.  **E. Củng cố, dặn dò**  - GV cho HS nêu cảm nhận hôm nay biết thêm được điều gì.  - Các em đã được học đơn vị đo khối lượng là gam, ki-lô-gam. Gam và ki-lô-gam có thể được nhìn thấy ở khắp mọi nơi trong cuộc sống của chúng ta. Khi đi siêu thị, đi chợ, các em có thể vận dụng kiến thức đã học để ước lượng rồi đọc thông tin trên nhãn mác để kiểm tra  - GV nhận xét tiết học.  - GV dặn dò HS về xem lại bài Gam và xem trước bài : Ôn tập về phép chia, bảng chia 2, bảng chia 5. | - HS tham trò chơi.  - HS chia sẻ một số thông tin đã tìm hiểu ở nhà thông tin về cân nặng của một số đồ vật ví dụ như: tuýp kem đánh răng nặng 120g...  - HS nghe và nhắc lại.  -HS lấy đồ vật đã chuẩn bị trước ở nhà ra và cầm cảm nhận.  +HS chia sẻ trước lớp. VD: Viên tẩy của mình nặng 1g...  + HS xem hình ảnh vẽ trong SGK và nghe GV giới thiệu về cái cân và bộ quả cân.  - HS thực hiện theo nhóm 4: cầm gói muối và ước lượng gói muối cân nặng bao nhiêu gam? (300g, 500g, 700g...)  - HS thực hiện cân và đọc số kết quả: 500g.  - HS thực hiện cân và đọc kết quả: 1000g  - HS cân và đọc kết quả: 1000g  - HS đọc lại: 1kg = 1000g, 1000g = 1kg  ***-*** HS tìm thông tin trên gói muối, đường và đọc.  -HS đọc bài 1  - HS quan sát và trả lời câu hỏi.  - HS so sánh và trả lời.  -HS đọc bài 2 phần a  - 1 HS lên bảng làm, lớp làm bảng con.  - HS nhận xét  - HS đọc phần b. Tính  - HS làm bài vào vở, 1 HS lên bảng làm.  - HS nhận xét.  -HS đọc bài toán.  - HS trả lời.  -HS thảo luận nhóm đôi và trình bày bài làm vào vở.Bài giải  Đổi: 1 kg =1 000 g  Cân nặng của quả đu đủ thứ hai là:  1 000 - 100 = 900 (g)  Đáp số: 900 g.  -HS đọc yêu cầu bài tập 4  - HS thảo luận nhóm 4 và chọn đơn vị thích hợp.  - Đại diện các nhóm nêu cách lựa chọn.  -  - HS thực hành ước lượng và cân các đồ vật theo nhóm 6 và ghi kết quả vào bảng.  - Các nhóm chia sẻ kết quả làm việc của nhóm mình. Đặt câu hỏi cho các nhóm khác chia sẻ kinh nghiệm rút ra khi thực hành cân  - HS trả lời.VD: Em mua 200g thịt  -HS nêu cảm nhận về bài học. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

*TUẦN 5*

*MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT*

*TIẾT 10*

**CHỦ ĐỀ 1: ĐỘI HÌNH ĐỘI NGŨ**

**BÀI 3: DÀN HÀNG VÀ DỒN HÀNG THEO KHỐI**

**(Tiết 4)**

*Thời gian thực hiện: ngày 10 tháng 10 năm 2024*

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1.về phẩm chất:**

- Ôn dàn hàng và dồn hàng. Hs biết khẩu lệnh và cách thức thực hiện động tác để thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Đoàn kết, nghiêm túc, tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.

- Tích cực tham gia các trò chơi vận động, có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi và hình thành thói quen tập luyện TDTT.

**2.Về năng lực:**

**2.1.Về năng lực chung:**

- Tự chủ và tự học: Tự xem trước khẩu lệnh, cách thực hiện dàn hàng và dồn hàng theo khối trong sách giáo khoa.

- Giao tiếp và hợp tác: Thông qua các hoạt động nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.

**2.2. Năng lực đặc thù**

- NL chăm sóc SK:  Biết thực hiện vệ sinh sân tập, thực hiện vệ sinh cá nhân để đảm bảo an toàn trong tập luyện. Biết điều chỉnh trang phục để thoải mái và tự tin khi vận động, biết điều chỉnh chế độ dinh dưỡng đảm bảo cho cơ thể.

- NL giải quyết vấn dề và sáng tạo: Thông qua việc học tập tích cực, chủ động tiếp nhận kiến thức và tập luyện.

- Tự giác, tích cực trong tập luyện; Yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm và trung thực.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Giáo viên chuẩn bị:  Tranh ảnh động tác dàn hàng và dồn hàng theo khối, trang phục thể thao, còi phục vụ trò chơi.

-Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao, trang phục thể thao

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **LV Đ** | | **Phương pháp, tổ chức và yêu cầu** | |
| **TG** | **SL** | **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** | |
| **I. Hoạt động mở đầu**  **1. Nhận lớp**  **2. Khởi động**  - Chạy nhẹ nhàng 1 vòng quanh sân tập.  - Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,.  **3. Trò chơi.**  - Trò chơi *“Nhóm ba, nhóm bảy”*  **II. Hoạt động luyện tập.**  **1. Dàn hàng và dồn hàng theo khối.**  *Tập đồng loạt*  *Tập theo tổ nhóm*  *Thi đua giữa các tổ*  **2.Trò chơi** *“Khối đoàn kết”*    **III. Vận dụng**  - Thả lỏng cơ toàn thân.  - Củng cố hệ thống bài học  - Nhận xét và hướng dẫn tập luyện ở nhà. | 6-10 phút  1-2 phút  3-5 phút  1-2 phút  18-22 phút  12-15 phút  2-4 phút  3-5 phút  1-3 phút  4-6 phút | 1-2L  1-3L  1-2L | - Nghe cán bộ lớp báo cáo.  - Hỏi về sức khỏe của Hs.  - Cô trò chúc nhau.  - Phổ biến nội dung, nhiệm vụ và yêu cầu giờ học.  - GV di chuyển và quan sát, chỉ dẫn cho HS thực hiện.  -Gv tổ chức Hs chơi trò chơi.  - Gv hô nhịp 1 lần và giao cán sự lớp hô.  - Hs tập theo Gv.  - Gv quan sát, sửa sai cho Hs.  - Yêu cầu Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực.  - Gv quan sát, uốn nắn, sửa sai cho Hs.  - GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ.  -Tuyên dương tổ tập đều, đúng nhất.  - GV nêu tên trò chơi, phổ biến luật chơi, cách chơi.  - Cùng hs nhắc lại luật chơi và cách chơi.  - Cho Hs chơi thử.  - Tổ chức cho Hs chơi.  - GV hướng dẫn.  - Gv cùng hs hệ thống lại bài (đưa câu hỏi).  - Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của Hs.  - HD sử dụng SGK để Hs ôn lại bài và chuẩn bị bài sau. | - Cán sư tập trung lớp, điểm số, báo cáo sĩ số, tình hình lớp học cho Gv.    GV  \* \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  - Cán sự điều khiển lớp khởi động .  - Hs chơi đúng luật, nhiệt tình sôi nổi và đảm bảo an toàn.  \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \*  GV  - Hs tiến hành tập luyện theo sự hướng dẫn của Gv và cán sự lớp.  - Hs thay phiên nhau hô nhịp.  \* \* \* \* \*  \* \* \*  \* \*  \* \* GV \* \* \* \*  \* \* \*  \* \* \* \* \*  - Từng tổ lên thi đua - trình diễn  - Hs nhắc lại luật chơi, cách chơi.  - Hs tiến hành chơi trò chơi dưới sự chỉ huy của Gv.  - Chơi trò đúng luật, nhiệt tình, sôi nổi và an toàn.  - HS thực hiện thả lỏng  - Hs cùng Gv hệ thống lại bài (HS quan sát SGK (tranh) trả lời)  GV  \* \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  - HS tập chung thực hiện theo hướng dẫn của GV và nhận hướng dẫn tập luyện ở nhà. | |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY( NẾU CÓ)**

…………………………………………………………………………………………

**TUẦN 5**

**MÔN ÂM NHẠC**

**Tiết 5**

**Hát: Quốc ca Việt Nam tiết 1 +QPAN**

Thời gian thực hiện: ngày 10 tháng 10 năm 2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

***1. Phát triển năng lực âm nhạc***

- Hát đúng cao độ, trường độ sắc thái bài Quốc ca Việt Nam. Hát rõ lời và thuộc lời, biết thể hiện sự nghiêm trang lòng tự hào.

- Biết thể hiện bài hát *Quốc ca Việt Nam* với giọng hát tự nhiên, tư thế phù hợp. Hát hòa giọng với nhạc đệm và có biểu cảm bài hát.

***2. Phát triển Năng lực chung và Phẩm chất***

***- Về năng lực chung****:*Góp phần phát triểnnăng lực tự chủ và tự học (qua hoạt động cá nhân); Năng lực giao tiếp và hợp tác (qua hoạt động cặp đôi; nhóm; tổ và cả lớp); Năng lực Sáng tạo (qua hoạt động biểu diễn bài hát)

***- Về phẩm chất:*** Góp phần giáo dục các em biết thể hiện tình yêu quê hương, yêu Tổ quốc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên:**

- Máy tính, tivi, file âm thanh, hình ảnh, video, SGK

- Đàn phím điện tử, nhạc cụ gõ (Thanh phách, Song loan, Trống con).

**2. Học sinh:**

- SGK; Nhạc cụ gõ (Thanh phách, Song loan,Trống con)

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **4P** | **1. Hoạt động khởi động: (**  ***\*. Mục tiêu:*** *Tạo tâm thế thoải mái, phấn khởi trước khi vào giờ học* | |
|  | **\*. *Cách tiến hành:***  - GV trình chiếu File âm thanh bai hát Lá cờ Việt Nam  - GV giới thiệu bài hát Quốc ca Việt Nam tác giả Văn Cao.  - GV chốt lại hiểu biết của HS đã có để liên hệ giới thiệu bài học. | - HS thực hiện: Cả lớp hát kết hợp vận động theo nhạc bài Lá cờ Việt Nam.  - HS biết về Tác giả tác phẩm qua giới thiệu của giáo viên: Bài hát *Quốc ca Việt* nam hiện nay còn có tên *Tiến quân ca.*do nhạc sĩ Văn Cao sáng tác năm 1945. Từ năm 1946 bài *Tiến quân ca* được chọn là *Quốc ca Việt Nam* |
| **27P** | **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới:**  **Hát Quốc ca Việt Nam**  ***\*. Mục tiêu*:** *- Hát đúng cao độ, trường độ sắc thái bài Quốc ca Việt Nam. Hát rõ lời và thuộc lời, biết thể hiện sự nghiêm trang lòng tự hào.* | |
|  | ***\*.Cách tiến hành:***  - Hướng dẫn HS đọc lời ca  - GV mở băng mẫu  - GV hướng dẫn HS khởi động giọng  - Tổ chức dạy hát (GV kết hợp đệm đàn)  ***-*** Dạy hát từng câu nối tiếp kết hợp sửa sai về cao độ, trường độ, nhịp, phách.  - Hướng dẫn HS ghép cả bài  ***\* Hướng dẫn HS luyện tập thực hành***  - Hát kết hợp gõ đệm hoặc vỗ tay theo nhịp chia đôi.  - GV theo dõi bao quát, hướng dẫn, sửa sai kịp thời cho HS. | ***\*Hoạt động cả lớp*:** *Học sinh học hát Quốc ca Việt Nam.*  - Thực hiện theo hướng dẫn của giáo viên:  + 1 em đọc lời 1 của bài hát cả lớp đọc nhẩm theo.  - Lắng nghe cảm nhận ban đầu về bài hát.  - Thực hiện luyện mẫu âm theo hướng dẫn của GV  - HS học hát từng câu theo hướng dẫn của giáo viên (câu + nối câu + cả bài)  - HS hát ghép cả bài theo nhạc đệm với các hình thức: cá nhân,tổ,nhóm.  ***\* Hoạt động cả lớp***: HS thực hành theo hướng dẫn của GV.  **Đoàn quân Việt Nam đi chung lòng cứu quốc**  Description: https://thuonghieuonline.vn/dtool/data/computer/web602/thanhphach-go.jpg https://thuonghieuonline.vn/dtool/data/computer/web602/thanhphach-go.jpghttps://thuonghieuonline.vn/dtool/data/computer/web602/thanhphach-go.jpghttps://thuonghieuonline.vn/dtool/data/computer/web602/thanhphach-go.jpg  **Bước chân dồn vang trên đường gập gềnh xa**  https://thuonghieuonline.vn/dtool/data/computer/web602/thanhphach-go.jpgDescription: https://thuonghieuonline.vn/dtool/data/computer/web602/thanhphach-go.jpghttps://thuonghieuonline.vn/dtool/data/computer/web602/thanhphach-go.jpghttps://thuonghieuonline.vn/dtool/data/computer/web602/thanhphach-go.jpg  ***\* Hoạt động theo nhóm (tổ)***  + Hát gõ đệm theo nhịp chia đôi kết hợp với nhạc đệm.  - Luyện theo hướng dẫn của GV  + Tổ 1 hát  + Tổ 2,3 đệm và ngược lại  ***\* Hoạt động cả lớp:***  HS trình diễn trước lớp(1HS hát + 1 gõ đệm): có thể mời 02- 03 lượt trình bày  trước lớp |
| **4P** | **QPAN:** HS biết ý nghĩa bài hát Quốc ca  **3. Hoạt độngvận dụng trải nghiệm:**  ***\*.Mục tiêu*:** *Học sinh biết liên hệ bài học với cuộc sống (Biết thể hiện tình yêu quê hương, yêu Tổ quốc.)* | |
|  | ***\*.Cách tiến hành:***  - GV yêu cầu HS nêu nội dung bài học  - GV chốt lại các nội dung giáo dục sau bài học  - Dặn các em về nhà Hát cho người thân nghe | - HS nêu nội dung bài học  - HS liên hệ bản thân: nêu những việc làm thiết thực để tỏ lòng yêu quê hương, yêu Tổ quốc  - HS cả lớp trình bày lại bài hát kết hợp vỗ tay theo nhịp chia đôi và vận động theo nhạc. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**TUẦN 5**

**MÔN TOÁN:**

**Tiết 25**

**GAM**

Thời gian thực hiện: ngày 10 tháng 10 năm 2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Nhận biết được gam là đơn vị đo khối lượng, đọc viết tên kí hiệu của nó, cảm nhận được 1g. Biết 1kg = 1000g.

- Thực hiện được các phép tính với các số đo kèm theo đơn vị đo là gam và kilôgam. Vận dụng giải quyết các vấn đề thực tế trong cuộc sống.Thực hành ước lượng cân một số đo với đơn vị đo gam, ki lô gam.

**2. Năng lực:**

***a.Năng lực chung:***

*- Năng lực giao tiếp, hợp tác*: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập. Xác định nhiệm vụ của nhóm, trách nhiệm của bản thân đưa ra ý kiến đóng góp hoàn thành nhiệm vụ của chủ đề. Sử dụng được ngôn ngữ toán học kết hợp với ngôn ngữ thông thường, động tác hình thể để biểu đạt các nội dung toán học ở những tình huống đơn giản.

*- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo*: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống. Phát triển hả năng giải quyết vấn đề có tính tích hợp liên môn giữa môn Toán và các môn khác. Tạo cơ hội để HS được trải nghiệm, áp dụng toán học vào thực tiễn.

***b.Năng lực riêng:***

- Thông qua việc quan sát, nhận biết đơn vị đo khối lượng gam; thực hiện các phép tính kèm theo đơn vị đo là gam, HS có cơ hội được phát triển NL tư duy và lập luận toán học, NL giao tiếp toán học.

- HS ước lượng rồi chọn đơn vị đo thích hợp.

**3. Phẩm chất**

- Chăm chỉ : Chăm học, ham học, có tinh thần tự học; chịu khó đọc sách giáo khoa, tài liệu và thực hiện các nhiệm vụ cá nhân.

- Trung thực: trung thực trong thực hiện giải bài tập, thực hiện nhiệm vụ, ghi chép và rút ra kết luận.

- Yêu thích môn học, sáng tạo, có niềm hứng thú, say mê các con số để giải quyết bài toán.

- Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác, phát huy ý thức chủ động, trách nhiệm và bồi dưỡng sự tự tin, hứng thú trong việc học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1.Giáo viên**

- Bộ đồ dùng dạy, học Toán 3.

- Máy tính, máy chiếu (nếu có).

- Cân, một số đồ vật như cúc áo, đồng xu, nắp chai bia, gói muối, đường....

**2. Học sinh**

- SGK Toán 3

- Vở ghi, dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV (bút, thước, tẩy,..)

- Mỗi nhóm chuẩn bị một số đồ vật cân nặng khoảng 1 g (đồng xu, cúc áo…)

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **5ph**  **10ph**  **20ph**  **5ph** | **A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU**  **1. Khởi động**  - Ôn lại các đơn vị đo cân nặng.  - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “ Bán hàng”.  \*Cách chơi:  - 1 bạn làm người bán hàng. Người bán hàng có cái cân, có các đồ vật bán hàng như khoai, gói muối, gói đường, gạo...  - Các học sinh khác đóng vai người mua hàng. Người mua 1kg, người mua 2kg...  - GV quan sát HS chơi. Nhận xét.  **\* Giới thiệu bài mới**  - Từ trò chơi giáo viên giới thiệu tên bài học.  **B. Hình thành kiến thức mới**  **1. Nhận biết 1g:**  a.Trải nghiệm: GV hỏi Hôm trước các em đã tìm hiểu ở nhà thông tin về cân nặng của một số đồ vật, hãy chia sẻ với các bạn.  b.Giới thiệu gam là đơn vị đo khối lượng, gam viết tắt là g.  c.Cảm nhận về cân nặng 1g  + GV yêu cầu HS lấy đồ vật cân nặng khoảng 1g nâng trên bàn tay cảm nhận 1g (GV chuẩn bị trước đồng xu..)  + GV đặt câu hỏi để 1 số HS chia sẻ trước lớp.  - GV giới thiệu cái cân,  **2.Nhận biết 1kg = 1000g.**  - GV tổ chức cho HS thực hiện theo nhóm  - GV hướng dẫn HS đặt gói muối 500g lên cân.  - GV hướng dẫn HS đặt gói muối nữa lên cân nặng.  - GV hướng dẫn HS cân gói đường.  - GV chốt lại 1kg = 1000g, 1000g = 1kg  \*Liên hệ: GV hướng dẫn HS trong thực tế hiện nay cân nặng được ghi trên bao bìsản phẩm.  **C. Luyện tập, thực hành.**  **Bài 1: GV yêu cầu HS đọc đề bài.**  a.GV hướng dẫn phần a. Mỗi túi sau cân nặng bao nhiêu gam?  - GV chiếu tranh và nêu câu hỏi:  + Túi tỏi nặng bao nhiêu gam?  +Túi chanh nặng bao nhiêu gam?  + Túi cà chua nặng bao nhiêu gam?  b. Túi nào nặng nhất?  \* BT1 giúp HS đọc và so sánh các đơn vị đo khối lượng gam.  \***TIẾT 2**  **Bài 2.**  a.GV yêu cầu:  - GV viết lên bảng ND bài tập  - GV nhận xét.  b. GV yêu cầu:  - GV chấm, nhận xét.  \*BT 2 giúp HS biết đổi đơn vị đo khối lượng và thực hiện tính các số có đơn vị đo khối lượng.  **Bài 3.**GV yêu cầu  **-**BT cho biết gì? hỏi gì?  **-** GV yêu cầu HS suy nghĩ cách thực hiện và nói cho bạn nghe  - GV nhận xét, chấm, chữa bài.  \*BT 3 giúp HS ôn lại cách trình bày bài toán có lời văn.  **Bài 4:** GV cho HS quan sát tranh và yêu cầu:  - GV nhận xét và đưa đáp án đúng.  \* BT 4 giúp HS ước lượng được đơn vị đo khối lượng ở một số đồ vật cụ thể.  **D. Vận dụng, trải nghiệm.**  **Bài 5:** Thực hành ước lượng cân nặng của một số đồ vật rồi dùng cân để kiểm tra lại.  - GV cho HS thực hành ước lượng các đồ vật và sử dụng cân đồng hồ hoặc cân điện tử (có thể cân với đơn vị là gam) để kiểm tra lại, ghi kết quả vào bảng   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Đồ vật | Ước lượng(g) | Cân nặng (g) | | Hộp bút | 150g | 200g | |  |  |  | |  |  |  |   - GV yêu cầu các nhóm chia sẻ kết quả.  \*Liên hệ: Em hãy kể những tình huống trong thực tế mà em đã sử dụng đơn vị gam, ki lô gam?  \*Lưu ý: GV lưu ý HS trong thực tế 1000g còn gọi là 1 cân; 100g còn gọi là 1 lạng.  \* BT 5 giúp HS trải nghiệm ước lượng khối lượng của một số đồ vật trong thực tế.  **E. Củng cố, dặn dò**  - GV cho HS nêu cảm nhận hôm nay biết thêm được điều gì.  - Các em đã được học đơn vị đo khối lượng là gam, ki-lô-gam. Gam và ki-lô-gam có thể được nhìn thấy ở khắp mọi nơi trong cuộc sống của chúng ta. Khi đi siêu thị, đi chợ, các em có thể vận dụng kiến thức đã học để ước lượng rồi đọc thông tin trên nhãn mác để kiểm tra.  - GV nhận xét tiết học.  - GV dặn dò HS về xem lại bài Gam và xem trước bài : Ôn tập về phép chia, bảng chia 2, bảng chia 5. | - HS tham trò chơi.  - HS chia sẻ một số thông tin đã tìm hiểu ở nhà thông tin về cân nặng của một số đồ vật ví dụ như: tuýp kem đánh răng nặng 120g...  - HS nghe và nhắc lại.  -HS lấy đồ vật đã chuẩn bị trước ở nhà ra và cầm cảm nhận.  +HS chia sẻ trước lớp. VD: Viên tẩy của mình nặng 1g...  + HS xem hình ảnh vẽ trong SGK và nghe GV giới thiệu về cái cân và bộ quả cân.  - HS thực hiện theo nhóm 4: cầm gói muối và ước lượng gói muối cân nặng bao nhiêu gam? (300g, 500g, 700g...)  - HS thực hiện cân và đọc số kết quả: 500g.  - HS thực hiện cân và đọc kết quả: 1000g  - HS cân và đọc kết quả: 1000g  - HS đọc lại: 1kg = 1000g, 1000g = 1kg  ***-*** HS tìm thông tin trên gói muối, đường và đọc.  -HS đọc bài 1  - HS quan sát và trả lời câu hỏi.  - HS so sánh và trả lời.  -HS đọc bài 2 phần a  - 1 HS lên bảng làm, lớp làm bảng con.  - HS nhận xét  - HS đọc phần b. Tính  - HS làm bài vào vở, 1 HS lên bảng làm.  - HS nhận xét.  -HS đọc bài toán.  - HS trả lời.  -HS thảo luận nhóm đôi và trình bày bài làm vào vở.Bài giải  Đổi: 1 kg =1 000 g  Cân nặng của quả đu đủ thứ hai là:  1 000 - 100 = 900 (g)  Đáp số: 900 g.  -HS đọc yêu cầu bài tập 4  - HS thảo luận nhóm 4 và chọn đơn vị thích hợp.  - Đại diện các nhóm nêu cách lựa chọn.  -  - HS thực hành ước lượng và cân các đồ vật theo nhóm 6 và ghi kết quả vào bảng.  - Các nhóm chia sẻ kết quả làm việc của nhóm mình. Đặt câu hỏi cho các nhóm khác chia sẻ kinh nghiệm rút ra khi thực hành cân  - HS trả lời.VD: Em mua 200g thịt  -HS nêu cảm nhận về bài học. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**TUẦN 5**

**MÔN TIẾNG VIỆT**

**Tiết 35** **CHỦ ĐIỂM: NIỀM VUI CỦA EM**

**BÀI VIẾT 2: EM TIẾT KIỆM**

Thời gian thực hiện: ngày 10 tháng 10 năm 2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Viết được đoạn văn kể chuyện nuôi heo đất hoặc tiết kiệm điện, nướ, thức ăn,...

- Biết sử dụng dấu câu phù hợp, ít mắc lỗi chính tả, ngữ pháp.

**2. Năng lực chung.**

- NL giao tiếp và hợp tác: Biết cùng các bạn thảo luận.

- NL tự chủ và tự học: Biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập (Chọn đề tài, viết đoạn văn,…)

**3. Phẩm chất.**

Bổi dưỡng nếp sống tiết kiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5p  10p  15p  5p | **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  +Tạo KK vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  +Kiểm tra kiến thức đã học của HS ở bài trước.  - GV tổ chức nghe hát : “*Con heo đất”* để khởi động bài học.  - GV cùng trao đổi về nội dung bài hát  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới  **2. Khám phá***.*  **-** Mục tiêu:  + Biết trình bày được đoạn văn kể lại việc em tiết kiệm như thế nào.  **-** Cách tiến hành:  **Hoạt động 1: Chuẩn bị viết bài.**   1. ***Kể lại việc em tiết kiệm*** 2. ***Viết đoạn văn kể lại việc em tiết kiệm trheo chủ đề:*** (SGK Tiếng Việt 3, tập một, trang 35)   - GV mời HS đọc yêu cầu bài.  - GV yêu cầu HS quan sát, đọc gợi ý các bước viết một bài văn trong sơ đồ hình tròn.  - GV mời cả lớp thảo luận nhóm 3 theo bước 1, 2, 3 trong sơ đồ.  - GV mời các nhóm trình bày.  - GV mời các nhóm khác nhận xét, trao đổi.  - GV nhận xét, bổ sung.  **3. Luyện tập***.*  **-** Mục tiêu:  + Viết được đoạn văn kể chuyện nuôi heo đất hoặc tiết kiệm điện, nướ, thức ăn,...  + Biết sử dụng dấu câu phù hợp, ít mắc lỗi chính tả, ngữ pháp.  **-** Cách tiến hành:  **3.1. Viết ĐV kể lại việc em tiết kiệm theo 2 chủ đề.**  - GV yêu cầu HS viết vào vở ôli.  - GV theo dõi, giúp đỡ các em viết bài.  **3.2. Giới thiệu đoạn văn.**  - GV mời một số HS đọc kết quả bài làm của mình trước lớp.  - GV mời HS nhận xét  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV thu một số bài chấm và nhận xét chung cả lớp.  **4. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành:  **-** GV mở bài hát “Chữ đẹp mà nết càng ngoan”.  + Cho HS lắng nghe bài hát.  + Cùng trao đổi nội dung bài hát với HS.  - Nhận xét, tuyên dương  - Nhận xét tiết học, dặn dò bài về nhà. | - HS lắng nghe bài hát.  - HS lắng nghe.  - 1🡪 2 HS đọc yêu cầu bài.  - HS quan sát, đọc gợi ý trong sơ đồ hình tròn.  - HS thảo luận nhóm 3.  - Đại diện các nhóm trình bày.  - Các nhóm khác nhận xét, trao đổi thêm.  - HS viết bài vào vở ôli.  - 1-3 HS đọc bài viết của mình trước lớp  - các HS khác nhận xét  - HS nộp vở để GV chấm bài.  - HS lắng nghe bài hát.  - Cùng trao đổi với GV về nhận xét của mình về nội dung bài hát.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

...........................................................................................................................................................

.................................

TUẦN 5

MÔN TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI

TIẾT 10

**CHỦ ĐỀ 1: GIA ĐÌNH**

**ÔN TẬP CHỦ ĐỀ GIA ĐÌNH (Tiết 2)**

Thời gian thực hiện: ngày 10 tháng 10 năm 2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù: Sau khi học, học sinh sẽ:**

- Phòng tránh được hỏa hoạn khi ở nhà và giữ vệ sinh xung quanh nhà ở.

- Xử lý tình huống để đảm bảo an toàn cho bản thân, các thành viên trong gia đình và giữ vệ sinh xung quanh nhà ở.

- Củng cố kĩ năng quan sát, đặt câu hỏi, thu thập thông tin, trình bày và bảo vệ ý kiến của mình.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Có biểu hiện chú ý học tập, tự giác tìm hiểu bài để hoàn thành tốt nội dung tiết học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Có biểu hiện tích cực, sáng tạo trong các hoạt động học tập, trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Có biểu hiện tích cực, sôi nổi và nhiệt tình trong hoạt động nhóm. Có khả năng trình bày, thuyết trình… trong các hoạt động học tập.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có biểu hiện yêu quý những người trong gia đình, họ hàng, biết nhớ về những ngày lễ trọng đại của gia đình.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ học tập, luôn tự giác tìm hiểu bài.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc. Có trách nhiệm với tập thể khi tham gia hoạt động nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III.HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | | **Hoạt động của học sinh** |
| **5P** | **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  - Cách tiến hành: | | |
|  | - GV cho HS khởi động, hát theo video bài: Cả nhà thương nhau.  - GV dẫn dắt vào bài mới. | | - HS theo dõi, hát.  - HS lắng nghe. |
| **25P** | **2. Thực hành***:*  **-** Mục tiêu:  + Phòng tránh được hỏa hoạn khi ở nhà và giữ vệ sinh xung quanh nhà ở.  + Xử lý tình huống để đảm bảo an toàn cho bản thân, các thành viên trong gia đình và giữ vệ sinh xung quanh nhà ở.  **-** Cách tiến hành: | | |
|  | **Hoạt động 1: Thảo luận nhóm về cách phòng tránh hỏa hoạn khi ở nhà.**  **-** GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi, liệt kê những việc phải làm và không được làm để phòng tránh hỏa hoạn khi ở nhà.  - Yêu cầu HS hoàn thành bảng theo gợi ý trang 23/SGK trong VBT.    - Mời đại diện các nhóm trình bày trước lớp.  - GV cùng HS hoàn thiện kết quả trình bày của các nhóm.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **Hoạt động 2: Xử lí tình huống**  - GV chia lớp thành các nhóm 4 (có nhóm chẵn / nhóm lẻ).  - Giao nhiệm vụ cho các nhóm:  + Nhóm chẵn: Quan sát tình huống 1 (Hình 1/T23 SGK), thảo luận tìm cách xử lí tình huống và đóng vai thể hiện cách xử lí của nhóm.  + Nhóm lẻ: Quan sát tình huống 2 (Hình 2/T23 SGK), thảo luận tìm cách xử lí tình huống và đóng vai thể hiện cách xử lí của nhóm.  - Mời các nhóm đóng vai trước lớp.  - Các nhóm còn lại theo dõi, nhận xét, hoàn thiện cách xử lí tình huống đó.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV củng cố lại kiến thức. | - HS thảo luận theo sự hướng dẫn của GV.  - HS thực hiện.  - Đại diện trình bày trước lớp.   |  |  |  | | --- | --- | --- | |  | ***Việc***  ***phải làm*** | ***Việc***  ***không được làm*** | | ***Để phòng cháy khi***  ***ở nhà*** | Trông coi bếp suốt quá trình đun nấu | Không khóa bình ga sau khi nấu xong | | Tránh đặt bếp ga gần các thiết bị điện ... | Đặt bếp ga gần các thiết bị điện. | | ***Khi có cháy xảy ra*** | Bình tĩnh, nhanh chóng thoát khỏi đám cháy. | Đứng xem. | | Gọi sự trợ giúp. | Quấn các vật dễ cháy quanh người (khăn, chăn,...) |   - HS theo dõi.  - HS chia nhóm theo sự phân công của GV.  - Các nhóm lắng nghe nhiệm vụ.  4.PNG  - Một số nhóm đóng vai trước lớp.  - HS nhận xét.  - HS theo dõi.  - HS lắng nghe, ghi nhớ. | |
| **5P** | **3. Vận dụng.**  **-** Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh học bài.  **-** Cách tiến hành: | | |
|  | - Em đã có những việc làm như thế nào để phòng tránh hỏa hoạn trong gia đình?  - GV nhận xét, tuyên dương.  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | | - HS nêu ý kiến.  - HS lắng nghe. |
|  | **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**  ...................................................................................................................................  ...................................................................................................................................  ................................................................................................................................... | | |

**TUẦN 5**

**MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

Tiết 15 **Sinh hoạt cuối tuần: LỰA CHỌN TÀI NĂNG CỦA LỚP**

Thời gian thực hiện: ngày 10 tháng 10 năm 2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Tự tin thể hiện được năng khiếu của bản thân thông qua hoạt động trình diễn tài năng.

- Xây dựng mối quan hệ thân thiện, vui vẻ với bạn bè.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Có biểu hiện chú ý học tập, tự giác tìm hiểu bài để hoàn thành tốt nội dung tiết học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Có biểu hiện tích cực, sáng tạo trong các hoạt động học tập, trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Có biểu hiện tích cực, sôi nổi và nhiệt tình trong hoạt động nhóm. Có khả năng trình bày, thuyết trình… trong các hoạt động học tập.

**3. Phẩm chất.**

**-** Phẩm chất nhân ái:Yêu quý những nét riêng của bản thân và tôn trọng nét riêng của người khác.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ học tập, luôn tự giác tìm hiểu bài.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 3p  7p  8p  3p | **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  - Cách tiến hành:  - GV mở video *“Gottalent nhí”*để khởi động bài học.  - GV và HS trao đổi về nội dung video.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới.  **2. Sinh hoạt cuối tuần***:*  **-** Mục tiêu: Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới..  **-** Cách tiến hành:  **\* HĐ 1: Đánh giá KQ cuối tuần. ( nhóm 2)**  **-** GV yêu cầu lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần.  + Kết quả sinh hoạt nền nếp.  + Kết quả học tập.  + Kết quả hoạt động các phong trào.  - GV mời các nhóm nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét chung, tuyên dương.  **\* HĐ 2: Kế hoạch tuần tới. (nhóm 4)**  **-** GV YC lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới. YC các nhóm thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch.  + Thực hiện nền nếp trong tuần.  + Thi đua học tập tốt.  + Thực hiện các hoạt động các phong trào.  - GV mời các nhóm nhận xét, bổ sung.  - GV nx, thống nhất, và biểu quyết hành động.  **3. Sinh hoạt chủ đề.**  **-** Mục tiêu:  + Tự tin thể hiện được năng khiếu của bản thân thông qua hoạt động trình diễn tài năng.  + XD mối quan hệ thân thiện, vui vẻ với bạn bè.  **-** Cách tiến hành:  **\* HĐ 3. *Lựa chọn tài năng của lớp (LV theo tổ)***  - GV yêu cầu: tổ chọn một tiết mục biểu diễn trước lớp theo chủ đề tự chọn. (múa, hát, nhảy hiện đại, ...)  - GV theo dõi giúp đỡ các tổ làm việc. GV tạo không gian để HS biểu diễn trước lớp.  - Cả lớp bình chọn tiết mục tài năng ấn tượng nhất để tham gia cuộc thi của trường.  - GV nhận xét chung, tuyên dương.  - GV hỗ trợ những HS tham gia tiết mục được chọn tập luyện thêm để tham gia cuộc thi của trường.  **4. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học xong bài học.  - Cách tiến hành:  - GV nêu yêu cầu và hướng dẫn HS chia sẻ với bố me và người thân về HĐ tìm kiếm tài năng của lớp.  + Chuẩn bị một bức ảnh cá nhân để chia sẻ với các bạn trong giờ học sau.  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS lắng nghe.  - HS trả lời về nội dung video  - HS lắng nghe.  - Lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần.  .  - Một số nhóm nhận xét, bổ sung.  - Lắng nghe rút kinh nghiệm.  - 1 HS nêu lại nội dung.  - Lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạt động tuần tới.  - HS thảo luận nhóm 4: Xem xét các nội dung trong tuần tới, bổ sung nếu cần.  - Một số nhóm nhận xét, bổ sung.  - Cả lớp biểu quyết hành động bằng giơ tay.  - Tổ trưởng điều hành thảo luận, chọn ra tiết mục biểu diễn trước lớp.  - Đại diện các tổ biểu diễn tài năng trước lớp.  - Cả lớp bình chọn.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm.  - Học sinh tiếp nhận thông tin và yêu cầu để về nhà ứng dụng với các thành viên trong gia đình.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

............................................................................................................................................................

.............................................................................................................................................